

TT	Nội dung trình Đại hội	Ghi chú
	ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/9/2014.	
4	Tờ trình số A4/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu.	
5	Tờ trình số A5/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2019	
6	Tờ trình số A6/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020	
7	Tờ trình số A7/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2020	
8	Tờ trình số A8/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020	
III	Về bầu cử/Miễn nhiệm	
1	Thông qua đơn từ nhiệm và Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc bầu bổ sung thành viên BKS	

Chi tiết các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên website của Công ty: <http://huunghi.com.vn> theo quy định của pháp luật để các cổ đông được biết.

Điều 2: Điều khoản thi hành

- Nghị Quyết đã được Hội đồng quản trị thông qua, các thành viên Hội đồng quản trị Ban điều hành căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai theo đúng quy định của pháp luật.
- Biên bản họp và báo cáo tại phiên họp là một phần không tách rời Nghị quyết này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Thành viên HĐQT, BTGD; BKS;
- Lưu: VT, VP.HQĐT.



Trịnh Trung Hiếu

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- **Thời gian tổ chức:** Từ 8h đến 11h30, ngày 28 tháng 4 năm 2020 (*)

(*) Lưu ý: Trường hợp Chính phủ vẫn duy trì quy định cách ly đến hết ngày 28/4/2020 thì HĐQT sẽ thông báo hoãn sau, đề nghị Cổ đông lưu ý cập nhật thông tin trên website của Công ty.

- **Địa điểm tổ chức:** Hội trường tầng 3, văn phòng Chi nhánh Công ty: Lô 15-2, Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng, xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (**)

(**) Quý cổ đông tự chủ động phương tiện và lưu ý sử dụng trang bị bảo hộ đầy đủ để phòng tránh dịch.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
08h00 – 09h00	<ul style="list-style-type: none"> Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông Phát các tài liệu cho cổ đông tại Đại hội. 	Ban lễ tân Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h00 – 09h15	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật. 	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h15 – 09h20	<ul style="list-style-type: none"> Tuyên bố lý do và khai mạc - giới thiệu thành phần tham dự Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch tham dự. Giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban bầu cử. 	Ban tổ chức
09h20 – 9h30	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua nội dung chương trình của Đại hội. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội. 	Đoàn chủ tịch
9h30 – 9h40	Báo cáo của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019; Mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2020.	Đoàn chủ tịch
9h40 – 9h50	Báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.	Đoàn chủ tịch
9h 50 – 10h00	Báo cáo của Ban kiểm soát về Kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.	Ban kiểm soát
10h00 – 10h20	Các tờ trình trình đại hội đồng cổ đông thường niên	Đoàn chủ tịch
10h20- 10h30	Thông qua đơn xin từ nhiệm 03 thành viên BKS và bầu bổ sung 03 thành viên BKS	Đoàn chủ tịch
10h30- 10h40	<ul style="list-style-type: none"> Thông qua quy chế bầu cử (tài liệu đã gửi cho cổ đông, không đọc chỉ nhấn mạnh một số điểm quan trọng) Đề cử, ứng cử. Thông qua danh sách đề cử của cổ đông, nhóm cổ đông đã gửi ban tổ chức đại hội. Các cổ đông khác có đủ điều kiện ứng cử đề cử nếu có. Chốt danh sách ứng cử viên. Tiến hành bỏ phiếu bầu cử (giải thích việc bầu dồn phiếu) 	Ban bầu cử
10h40 – 10h50	<ul style="list-style-type: none"> Thảo luận các nội dung của Đại hội Đoàn chủ tịch giải đáp các câu hỏi của cổ đông 	Cổ đông Đoàn chủ tịch
10h50 – 11h05	<p>Chủ tịch đoàn xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung được trình bày gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> Các báo cáo theo chương trình Đại hội. Các tờ trình (Thông qua từng nội dung) 	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
11h05- 11h15	<ul style="list-style-type: none"> Ban bầu cử đọc biên bản kiểm phiếu bầu cử Mời ứng viên BKS trúng cử ra mắt Đại hội 	Ban bầu cử
11h15 – 11h20	Đọc biên bản kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
11h20 - 11h30	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký Đại hội
11h30 – 11h40	- Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Họ tên cổ đông:.....

Họ tên người đại diện (cổ đông pháp nhân):.....

Số CMND/Hộ chiếu/GCNDKKD:.....Cấp ngày:...../...../.....tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tổng số cổ phần sở hữuCổ phầnⁱ**Tôi/Chúng tôi xác nhận rằng:**1. Đồng ý tham dự Đại hội:2. Đồng ý ủy quyền cho:

Họ và tên:.....

CMND Số:.....Cấp ngày/...../.....tại.....

Hoặc ủy quyền: Một trong các thành viên Hội đồng Quản trị/Ban điều hành Công ty có tên trong danh sách dưới đây:

1. Ông: Vũ Đức Lợi

 Tổng giám đốc

2. Ông: Trịnh Trung Hiếu

 Chủ tịch HĐQT

3. Bà: Lê Thị Lan Anh

 Phó Chủ tịch HĐQT

4. Ông: Nguyễn Thái Dương

 Thành viên HĐQT

5. Ông: Lê Việt Anh

 Thành viên HĐQT

6. Ông: Bùi Tuấn Anh

 Thành viên HĐQT**(Đánh dấu x vào ô của người được chọn để ủy quyền)**

Được thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Tôi xin cam đoan không khiếu nại và kết quả biểu quyết của người được tôi/chúng tôi ủy quyền trên đây.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết thực hiện đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị và quy định hiện hành của pháp luật./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI THAM DỰ/ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

ⁱ Ghi chú:

- Số lượng cổ phần sở hữu của Cổ đông theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng ngày 21 tháng 04 năm 2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----&&&-----

TOÀN VĂN TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Địa chỉ: 122 Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Hà Nội – 04/2020

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị**

Mục tiêu của Quy chế:

- ✓ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✓ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.
- ✓ Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
4. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.
2. **Cách biểu quyết:**

- ✓ Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- ✓ Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại Hội đồng đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Tổ kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý trên Thẻ biểu quyết.
- ✓ Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý, có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- ✓ Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.
- ✓ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- ✓ Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Bầu, Bãi nhiệm thành viên HĐQT, BKS, tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất **75%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giơ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Thời lượng phát biểu:

Đại hội thống nhất thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi bằng văn bản. Ban thư ký đại hội ghi nhận và Hội đồng Quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thẻ lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoãn cuộc họp: Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.
7. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.
8. **Trường hợp chủ tọa đại hội tại Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch HĐQT vắng mặt đột xuất không tham dự được đại hội:**

Theo quy định tại khoản 2 điểm a Điều 142 Luật doanh nghiệp 2014 và khoản 4 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị quy định “*Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp*”.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông tham dự ĐH;
- Lưu: VT, TCNS.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Trung Hiếu

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua Đại hội đồng Cổ đông ngày 01/7/2017.

I. BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung/thay thế

Số thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung/thay tại Đại hội lần này là 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên Ban kiểm soát

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên chuyên nghiệp hoặc kế toán viên và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.
- Ngoài ra, theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản lý công ty đại chúng quy định: Kiểm toán viên không thuộc các trường hợp sau: Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liên trước đó. Đối với công ty niêm yết và công ty đại chúng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên

3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Quyền đề cử, ứng cử viên Ban kiểm soát đáp ứng Khoản 5 Điều 32 Điều lệ như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết liên tục từ 06 tháng trở lên có quyền đề cử 01 người vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% đến dưới 30% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết liên tục từ 06 tháng trở lên có quyền đề cử 02 người vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền đề cử 03 người vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết liên tục 6 tháng trở lên có quyền đề cử 04 người vào Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết liên tục từ 06 tháng trở lên có quyền đề cử 05 người vào Ban kiểm soát.
- Trong trường hợp số lượng các ứng cử viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên.

II. HỒ SƠ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

- Đơn ứng cử thành viên BKS, Đơn đề cử thành viên BKS (đối với người được đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông đủ điều kiện) (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản cung cấp thông tin theo phụ lục 03 thông tư 155/TT-BTC để báo cáo UBCK, SGDCK.
- Bản công khai lợi ích liên quan (theo mẫu kèm theo) để báo cáo tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên;
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu và các văn bằng chứng minh trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của các ứng cử viên.
- Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu phải được gửi về cho HĐQT đương nhiệm ít nhất mười (10) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức để Công ty niêm yết theo quy định.
- Danh sách ứng viên được đề cử hoặc ứng cử (kèm theo lý lịch, thông tin) phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính của Công ty và địa điểm nơi tổ chức Đại hội hoặc gửi kèm vào tài liệu đại hội.

III. THỦ TỤC ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

Các cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện trong Quy chế này, gửi hồ sơ ứng cử, đề cử qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại địa chỉ:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Địa chỉ: Số 122 Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024. 3864 2579 - Fax : 024. 3665 8549

(Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử BKS”

Lưu ý: Người được đề cử, tự ứng cử BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Trung Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Kính gửi : Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu % cổ phần HNF tương ứng cổ phần

Căn cứ số cổ phần tôi/chúng tôi nắm giữ trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên nói trên và Quy chế đề cử ứng cử của Công ty và Điều lệ Công ty, đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị cho tôi được đề cử 3 ứng viên:

Ông, Bà:

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: Cổ phần (*Bằng chữ:*)

Làm ứng cử viên tham gia thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị trong kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68);
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 01/7/2017 và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Việc bầu cử bổ sung thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị với số lượng: 03 thành viên BKS được tiến hành theo các quy định sau đây:

I. Trách nhiệm của Chủ tọa và Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa

Chủ tọa có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử thành viên vào thành viên BKS bao gồm những công việc cụ thể sau:

- + Giám sát việc bỏ phiếu bầu cử và kiểm phiếu bầu cử;
- + Kiểm tra kết quả bầu cử;
- + Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử nếu có.

2. Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Thu và kiểm phiếu bầu cử;
- + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử;
- + Công bố kết quả bầu cử;
- + Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông cùng với Ban Chủ tọa (nếu có).

II. Quy tắc bầu thành viên BKS

1. Quy tắc chung

+ Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của thành viên BKS cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

+ Người trúng cử, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của thành viên BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

+ Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.

+ Cổ đông nào không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo hoặc ghi “0” vào cột “Số phiếu bầu”.

+ Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

+ Phiếu bầu hợp lệ là mẫu in sẵn của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty, phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên. Trường hợp Đại hội quyết định bỏ bớt hoặc bổ sung thì cổ đông sẽ tự gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm vào cuối danh sách.

Lưu ý: Nếu ghi số phiếu bầu sai ứng cử viên muốn bầu và phải sửa lại, đề nghị Quý cổ đông nộp lại phiếu sai và đổi lại phiếu bầu khác tại bàn tiếp cổ đông. Nếu không, phiếu bầu của Quý cổ đông sẽ coi như không hợp lệ.

2. Ví dụ minh họa

Một cổ đông có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ của cổ đông là 17.568 cổ phần. Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung là 02 người thì tổng số phiếu bầu của cổ đông đó là $17.568 \times 2 = 35.136$ phiếu.

a. Trường hợp cổ đông bầu dồn phiếu cho 1 ứng viên:

Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
Trần Văn A	X
Nguyễn Thị B	35.136
Tổng	35.136

b. Trường hợp cổ đông chia đều phiếu bầu cho 2 ứng viên:

Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
Trần Văn A	17.568
Nguyễn Thị B	17.568
Tổng	35.136

c. Trường hợp cổ đông chia không đều phiếu bầu:

Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
Trần Văn A	5.000
Nguyễn Thị B	10.000
Tổng	15.000

d. Trường hợp cổ đông không bầu cho ứng viên nào:

Danh sách bầu cử	Số phiếu bầu
Trần Văn A	X
Nguyễn Thị B	X
Tổng	

III. Công bố quyết định trúng cử

+ Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;

+ Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

IV. Hiệu lực

+ Quy chế có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên BKS tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

+ Cổ đông và các Ban tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trịnh Trung Hiếu

- HĐQT đã thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu ra công chúng và đã thực hiện thành công để huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông và ban hành các nghị quyết quan trọng, cụ thể:

TT	Số nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc lấy ý kiến bằng văn bản 82/NQ-ĐHĐCĐ-TPHN	10/4/2019	<p>1. Thông qua việc cổ đông lớn Ông Trịnh Trung Hiếu chuyển quyền sở hữu toàn bộ cổ phiếu HNF (4.915.905 cổ phần) qua Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho Công ty cổ phần DNA Holding để thực hiện góp vốn điều lệ vào Công ty cổ phần DNA Holding dẫn đến việc Công ty cổ phần DNA Holding sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu HNF có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Thông qua “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị” được xây dựng theo quy định của Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Luật chứng khoán ngày 29/6/2006, sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010 và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Quy chế này đề ra những nguyên tắc cơ bản, các quy định về quản trị Công ty nhằm thực hiện và tuân thủ pháp luật hiện hành cũng như việc công bố thông tin đúng theo quy định.</p>
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. 129/NQ-TPHN	23/5/2019	<p>1: Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, bầu chủ toạ và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019</p> <p>2: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.</p> <p>3: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2018 và kế hoạch năm 2019.</p> <p>4: Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất năm 2018 và kế hoạch 2019 của Ban kiểm soát.</p> <p>5: Thông qua việc đầu tư nhà máy thực phẩm Hữu Nghị tại KCN Yên Phong mở rộng theo nội dung Tờ trình số II.1/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>6: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty theo nội</p>

			<p>dung Tờ trình số II.2/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>7: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 theo nội dung Tờ trình số II.4/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>8: Thông qua dự kiến phương án chia cổ tức năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.5/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>9: Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.6/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>10: Thông qua Quỹ thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát, Thư kí HĐQT năm 2019 theo nội dung Tờ trình số II.7/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>11: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu HNF trên Sở giao dịch chứng khoán theo nội dung Tờ trình số II.8/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>12: Thông qua việc cổ đông lớn - Công ty cổ phần DNA Holding (mã số doanh nghiệp: 2301054242, hiện đang sở hữu 7.659.391 cổ phiếu HNF tương ứng tỷ lệ 38,30% vốn điều lệ; 40,70% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành) được nhận chuyển nhượng cổ phiếu HNF dẫn đến tỷ lệ sở hữu lên đến 51% vốn điều lệ HNF, tương ứng 54,20% cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành mà không phải chào mua công khai theo nội dung Tờ trình số II.9/TTr-TPHN ngày 12/5/2019.</p> <p>13: Thông qua đơn từ nhiệm và tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT theo nội dung Tờ trình số III.1/TTr-TPHN ngày 10/5/2019</p> <p>14: Thông qua danh sách nhân sự được đề cử, ứng cử bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2017- 2022; Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.</p>
--	--	--	--

- Đưa dự án đầu tư Nhà máy thực phẩm Hữu Nghị tại Khu Công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh đi vào hoạt động.

- Về ban điều hành, HĐQT cũng thực hiện nhiều quyết định quan trọng:

+ Thông qua việc bổ nhiệm Ông Vũ Đức Lợi- Chức vụ Phó Tổng giám đốc kinh doanh làm Tổng giám đốc từ ngày 01/03/2019

+ Thông qua việc miễn nhiệm Ông Trịnh Xuân Tiên- Kế toán trưởng kể từ ngày 31/3/2019

+ Thông qua việc bổ nhiệm bà Bùi Thị Minh Hằng làm Kế toán trưởng kể từ ngày 11/4/2019

+ Thông qua việc bổ nhiệm Ông Tạ Nguyên Hải làm Phó tổng giám đốc Công ty kể từ 01/01/2020

- + Thông qua việc bổ nhiệm Ông Vũ Ba Lê làm Phó tổng giám đốc Công ty kể từ 11/02/2020
- + Chỉ đạo xây dựng lại các quy chế của công ty nhằm hoàn thiện trong điều kiện thực tế.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty;

a. Thù lao và thu nhập khác của HĐQT, BKS.

Tổng thù lao và thu nhập khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: **3,6 tỷ đồng**, chi tiết như sau:

Thù lao và thu nhập khác của HĐQT là: 2,98 tỷ đồng
 Thù lao và thu nhập khác của Ban kiểm soát là: 0,62 tỷ đồng

b. Tiền lương của Ban điều hành (Tổng giám đốc): 3,77 tỷ đồng

3. Kết quả giám sát Ban điều hành Công ty :

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy chế nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh.
- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh Công ty đối với khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- Thực hiện tốt công tác phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động, chế độ chính sách của người lao động ngày được nâng lên.

2. Đánh giá, kiểm điểm của hội đồng quản trị:

- Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết: Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn cho công ty hoạt động đúng hướng và có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát, theo dõi tình hình triển khai nghị quyết đã ban hành nhằm phát hiện và phòng ngừa những rủi ro, sai sót nếu có để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Công tác chỉ đạo, giám sát: Thực hiện tốt việc chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty đối với việc triển khai thực hiện những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty đến từng cán bộ quản lý, phòng ban nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong SXKD của Công ty.

III. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

1. Mục tiêu:

- Chỉ đạo ban điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2020. Với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Sản lượng	Tấn	20.860
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.620
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40
4	Lao động bình quân	Người	1724

5	Thu nhập bình quân (bao gồm các khoản thưởng cuối năm, thưởng Trung thu và Tết)	Triệu đồng/người/tháng	12,999
---	---	------------------------	--------

- Đổi mới, linh hoạt, sáng tạo trong điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, xem xét hạ tầng, các điều kiện đảm bảo về Vệ sinh ATTP, về đáp ứng sản lượng của thị trường, chi phí giá thành sản xuất, chi phí vận chuyển, chi phí bán hàng để có các quyết định phù hợp với hiện tại.

- Tập trung công tác quản trị và phát triển nguồn lực của Công ty, nâng cao công tác quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ Công ty phù hợp với luật pháp hiện hành.

- Tiếp tục thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty nhằm đảm bảo hoạt động công ty đạt được mục tiêu, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo tình hình hoạt động công ty ổn định về mọi mặt và phát triển bền vững.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2020.

Tập chung chỉ đạo Ban điều hành làm tốt các công việc sau:

- Tập trung hoàn thiện dự án Nhà máy thực phẩm Hữu Nghị Khu Công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh.

- Tiếp tục hoàn thiện việc cơ cấu rõ sản phẩm, tập trung vào sản xuất và tiêu thụ một số sản phẩm chính gồm: Bánh tươi, Tipo, Cake, Coocki, Kem xốp.

- Hoàn thiện định mức vật tư nguyên liệu và thu hồi thành phẩm, định mức lao động trong sản xuất tại các nhà máy.

- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ, kết nối quản trị giữa các phòng ban.

- Tập trung tăng cường hiệu quả hệ thống nhân sự bán hàng và kênh phân phối thông qua các hoạt động:

o Kiểm tra, đánh giá định kỳ hoạt động bán hàng

o Đánh giá định kỳ Nhà phân phối

- Tập trung công tác đào tạo theo nhóm chức năng tại Công ty.

o 100% Nhân sự mới được đào tạo: Giá trị cốt lõi, sứ mệnh tầm nhìn và văn hóa doanh nghiệp theo định hướng mới.

o Quản lý: Kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng dẫn dắt đội ngũ, lãnh đạo làm gương, kỹ năng đàm phán, kỹ năng lập kế hoạch.

o Khó khăn kinh doanh: Quy trình bán hàng, kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp, kỹ năng vượt qua phản đối, kỹ năng lập kế hoạch, kiến thức sản phẩm, kỹ năng trưng bày.

o Khó khăn sản xuất: An toàn lao động, 5S...

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông;

- HĐQT;

- Ban Tổng giám đốc;

- Lưu: VT, BKS Cty.

Trịnh Trung Hiếu

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về đánh giá công tác sản xuất, kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty

Trong năm 2019, thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban điều hành Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị xin trân trọng gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm các phần sau:

- Đánh giá của Ban điều hành về các hoạt động của Công ty trong năm 2019;
- Kế hoạch định hướng của Ban điều hành trong năm 2020;
- Đề xuất, kiến nghị.

Cụ thể như sau:

1. Đánh giá của Ban điều hành về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2019

1.1 Kết quả đạt được:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% so sánh TH năm 2019 với 2018	
						Thực hiện 2019/Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019/Thực hiện 2018
1	Doanh thu	Tỷ. đồng	1,792.60	1803	1852	103%	103%
2	Sản lượng	Tấn	23.100	21.600	22.100	102%	96%
3	Nộp ngân sách	Tỷ .đồng	53.1	42	42.6	101%	80%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51.9	50	52	104%	100%
5	Số lao động bình quân trong năm	Người	1,636.00	1.713	1.523	88,9 %	93,09%
6	Thu nhập bình quân 1 người	Tr.đ/tháng	9.9	13,9	11,6	83,5 %	117%

Để đạt được kết quả kinh doanh vượt bậc trong năm qua là sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên với tất cả năng lực, sự đoàn kết, tuân thủ sáng tạo thực thi nghị quyết Hội đồng quản trị. Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn:

1.2.1 Công tác tổ chức sản xuất:

- ✓ Đồng bộ hóa các dây chuyền sản xuất theo hướng chuyên môn hóa tạo lợi thế cạnh tranh theo quy mô: Nâng cao năng suất lao động, giảm hao phí năng lượng, giảm bớt lao động phổ thông theo hướng tự động hoá.

- ✓ Tiếp tục thuê các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước tái cơ cấu lại sản xuất, thay đổi quy trình, sắp xếp lao động, đào tạo tay nghề nâng cao năng suất lao động và đảm bảo thiết lập kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm.
- ✓ Cải tiến và đầu tư công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra những sản phẩm có giá trị cao, giá trị gia tăng phục vụ cho xuất khẩu và nâng định vị thương hiệu.
- ✓ Có các phát minh sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến công thức sản xuất, nâng cao định mức thu hồi tiết kiệm được công lao động, giảm sự cố và rủi ro trong sản xuất.

1.2.2 Công tác tổ chức kinh doanh

- ✓ Mở mới các sản phẩm vào hệ thống các siêu thị. Đảm bảo bao phủ rộng: AEON, BIGC, MM MEGA, COOP MART, VIN MART...
- ✓ Duy trì hình ảnh trưng bày đẹp tại các siêu thị và các cửa hàng keyshop Hữu Nghị đang triển khai.
- ✓ Ban hành lại chính sách chiết khấu cho NPP đảm bảo tính đồng bộ về chính sách.
- ✓ Áp dụng quy chế tồn kho tối thiểu cho các nhà phân phối, phân kỳ nhập hàng: Đảm bảo sản phẩm cung cấp ra ngoài thị trường đầy đủ, nhanh nhất.
- ✓ Bước đầu cơ cấu lại rõ sản phẩm theo hướng tinh gọn, loại bỏ những SKU không hiệu quả.
- ✓ Tiếp tục thực triển khai thực hiện phần mềm quản lý bán hàng thông minh DMS trên toàn quốc, kiểm soát nhân sự trên tuyến, kiểm soát đơn hàng và doanh số bán lẻ hàng ngày.
- ✓ Đưa các sản phẩm Hữu Nghị vào hệ thống các suất ăn công nghiệp của các tập đoàn và Tổng công ty lớn như Samsung, Honda, Vinacomin, Hàng không...
- ✓ Tập trung xuất khẩu sản phẩm trọng tâm như Tipo sang thị trường mới, mở rộng mã hàng như Salsa, Kexo, Cookies đối với thị trường cũ (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...).
- ✓ Triển khai sản phẩm mới ở phân khúc cao cấp: Bánh mỳ Staff Phomai và Staff thịt nguội.
- ✓ Relaunching thương hiệu bánh tươi, xây dựng rõ ràng chiến lược năm 2020 và định vị thương hiệu xuyên suốt. Đồng bộ hình ảnh Staff cho ngành bánh tươi.
- ✓ Tổ chức đào tạo: Nâng cao chất lượng nhân sự, nâng cao gắn kết và teamwork.
 - 100% Nhân sự mới được đào tạo: Giá trị cốt lõi, sứ mệnh tầm nhìn và văn hóa doanh nghiệp theo định hướng mới.
 - Quản lý kinh doanh: Kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng dẫn dắt đội ngũ, lãnh đạo làm gương, kỹ năng đàm phán.
 - Nhân viên kinh doanh: Quy trình bán hàng, kỹ năng bán hàng chuyên nghiệp, kỹ năng vượt qua phản đối, kỹ năng lập kế hoạch, kiến thức sản phẩm, kỹ năng trưng bày.
- ✓ Triển khai hoạt động bán hàng Online bánh trung thu, bánh mứt kẹo tết 2020 thông qua sàn thương mại điện tử Shoppe, Lazada, Sendo: Bước đầu đem lại hiệu ứng rất tích cực với nhiều lượt tương tác, đơn hàng.
- ✓ Xây dựng và đồng bộ hóa thương hiệu nhãn. Tách và phát triển thị trường nội địa theo nhãn hàng, theo khu vực.
- ✓ Tập trung nguồn lực triển khai tổ chức kinh doanh bán hàng thành công các sản phẩm thời vụ Trung thu, Mứt Tết và phát triển phân khúc biểu tặng quanh năm.
- ✓ Mở rộng phát triển thêm ngành hàng tiêu dùng đầy tiềm năng như nước chấm, gia vị...

1.2.3 Công tác tổ chức nhân sự

- Kiện toàn các phòng ban chức năng. Lao động bình quân năm 2019 giảm 26% so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân đầu người tăng 8% so với năm trước.
- Xây dựng thang bảng lương theo KPI cho hệ thống bán hàng, hệ thống sản xuất và khối văn phòng.
- Sắp xếp tái cơ cấu lại hệ thống nhân sự toàn công ty, giảm 30% lao động gián tiếp.
- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Huu Nghi Food nhằm hướng tới mục tiêu trang bị cho nhân viên những kiến thức, kỹ năng tiên tiến và thái độ phù hợp để phục vụ khách hàng có hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời phát triển tiềm năng của mỗi nhân viên và mang lại hiệu quả tối đa cho Huu Nghi Food. Tổ chức công tác đào tạo và phát triển ở tất cả vị trí và coi đây là sự đầu tư cần thiết bằng cách phân bổ ngân sách hợp lý.

Có thể tóm lược các biện pháp cơ bản để phát triển nguồn nhân lực của Huu Nghi Food như sau:

- + Tất cả nhân viên được tạo điều kiện nghiên cứu, học tập thông qua các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài phù hợp với yêu cầu vị trí công việc của mỗi người trong lĩnh vực chuyên môn và quản lý;
- + Công tác đào tạo và phát triển năng lực nhân viên được tổ chức và tiến hành một cách có hệ thống, liên tục ở tất cả các cấp, các bộ phận và nhóm sản xuất-kinh doanh;
- + Mỗi nhân viên được tạo điều kiện để phát triển năng lực bản thân dựa trên kế hoạch phát triển nghề nghiệp cá nhân theo định hướng phát triển của Huu Nghi Food;
- + Nhân viên mới sẽ được đào tạo một cách đầy đủ để hội nhập vào môi trường làm việc của Huu Nghi Food;
- + Tổ chức đánh giá thành tích định kỳ. Phát triển nhân tài, điều chuyển – bổ nhiệm nhằm phát triển toàn diện kỹ năng, nâng cao năng suất lao động của mỗi nhân sự;
- + Tuyển chọn những sinh viên, học sinh có năng lực ngay từ sau khi đã hoàn tất chương trình cơ bản bằng các hợp đồng tài trợ học bổng - tuyển dụng để chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực cho nhu cầu phát triển lâu dài;

1.3.4 Công tác tài chính

- Huy động nguồn vốn trung dài hạn đầu tư xây dựng nhà máy tại Yên Phong Bắc Ninh, đồng thời luôn đảm bảo nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên.
- Theo dõi và quản lý công nợ sát sao, kiểm soát tốt công nợ nhà phân phối, thường xuyên đôn đốc nhắc nhở các bộ phận phối hợp trong công tác quản lý công nợ, không để xảy ra tình trạng nợ khó đòi. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2019 của công ty rất lành mạnh, không phát sinh nợ xấu, các chỉ tiêu khả năng thanh toán đều trong ngưỡng an toàn.
- Huy động được nguồn vốn vay với chi phí lãi suất thấp góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Quản trị hiệu quả ngân sách hoạt động theo mục tiêu phê duyệt
- Quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư hàng hóa không bị thất thoát, khai thác và sử dụng tài sản một cách hiệu quả, tránh lãng phí; thường xuyên kiểm soát chi phí, kiểm soát nghiệp vụ kế toán tại các chi nhánh.
- Vốn được bảo toàn và phát triển, quản lý tài sản và sử dụng vốn đúng mục đích và đúng quy định hiện hành của nhà nước.
- Thường xuyên nghiên cứu và triển khai các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu tối ưu nguồn vốn và sử dụng vốn có hiệu quả.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc chế độ kế toán và quy chế quản lý tài chính.

1.2 Những tồn tại và hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn có một số tồn tại, hạn chế điển hình như sau:

- Quá trình tái cơ cấu được danh mục sản phẩm đang triển khai, vẫn có một số mã hàng kém hiệu quả dẫn đến năng suất lao động không cao, khó chuyên môn hóa sản xuất, hao phí lớn và việc đầu tư chăm sóc chuyên sâu cũng gặp hạn chế.
- Công ty mới chỉ tập trung đầu tư nguồn lực marketing vào phát triển kênh bán hàng truyền thống (kênh GT).
- Một số chương trình khuyến mại còn đơn điệu, mang tính giảm giá đồng loạt, chưa hỗ trợ Branding.
- Chưa đầu tư kịp thời các dây chuyền máy móc thiết bị nên có tình trạng thiếu hàng cục bộ khi vào mùa vụ. Các dòng sản phẩm bị thiếu hàng: Tipo, Salsa, Bánh mì.
- Cùng lúc có rất nhiều thương hiệu cạnh tranh trong và ngoài nước với các sản phẩm phong phú, mẫu mã đa dạng, hiện đại.
- Tỷ lệ biến động lao động trong năm 2019 ở mức cao. Số lượng lao động giảm tập trung chủ yếu ở khối sản xuất và khối kinh doanh. Nguyên nhân của sự biến động chủ yếu là do lượng lao động thời vụ trung thu, mứt tết.
- Đặc trưng ngành nghề là sử dụng nhiều lao động thủ công nên rất khó khăn trong công tác quản lý và đào tạo nguồn nhân lực cũng như khó khăn trong công tác tuyển dụng lao động cho mùa vụ trung thu, mứt tết.
- Cơ sở hạ tầng của các nhà máy sản xuất tại Hà Nội đã và đang bị xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Một số dây chuyền máy móc thiết bị đã cũ kỹ, lạc hậu, năng suất thấp (cracker, kẹo, kem xốp, lương khô).

2. Kế hoạch và định hướng năm 2020

- Ban điều hành nhận định năm 2020 vẫn là năm còn nhiều thách thức nhưng cũng có nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt trước bối cảnh hội nhập sâu. Đặc biệt với đại dịch Covid 19 sẽ làm cho nền kinh tế toàn cầu suy giảm, đồng thời đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty.
- Đứng trước muôn vàn khó khăn và thách thức của nền kinh tế, với mục tiêu ổn định sản xuất, quy hoạch và dịch chuyển máy móc thiết bị sang Nhà máy mới. Ban điều hành đề xuất với Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Sản lượng	Tấn	20,860
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,620
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40
4	Lao động bình quân	Người	1724
5	Thu nhập bình quân (bao gồm các khoản thưởng cuối năm, thưởng Trung thu và Tết)	Triệu đồng / người / tháng	12,999

- Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Ban điều hành tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, tái cơ cấu và đổi mới doanh nghiệp.
- Tại phía Bắc tập trung nguồn lực di chuyển toàn bộ máy móc thiết bị sản xuất về một nơi là nhà máy Bắc Ninh.

- Tiếp tục thúc đẩy công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tiếp tục cơ cấu lại rõ sản phẩm theo hướng tinh gọn để nâng cao độ nhận diện (mỗi nhãn chỉ để 1-2 SKUs).
- Thống nhất giá bán các sản phẩm bánh khô giữa Miền Nam và Miền Bắc. Tập trung phát triển thị trường Miền Nam
- Đầu tư phát triển một cách bài bản ngành hàng nước chấm, gia vị, nông sản rau củ quả.
- Phát triển hệ thống quản lý hệ thống bán hàng DMS trên toàn quốc. Khai thác tối đa tính năng của DMS để quản lý chất lượng bán hàng.
- Đầu tư hệ thống quản trị số liệu thông minh ERP nhằm cung cấp dữ liệu kịp thời, chính xác, giúp ban điều hành đưa ra được quyết sách kịp thời và hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ, truyền thông Online và các hoạt động Trade Marketing tại điểm bán. Tập trung nguồn lực marketing cho kênh bán hàng hiện đại (Thương mại điện tử, siêu thị).
- Triển khai chiến dịch thi đua bán hàng: GSBH xuất sắc nhất tuần, ASM xuất sắc nhất tháng, quý, năm...
- Đầu tư thêm dây chuyền máy móc thiết bị để nâng cao sản lượng đáp ứng nhu cầu thị trường, không để tình trạng thiếu hàng cục bộ như hiện nay.
- Tập trung công tác quản trị các nguồn lực Công ty, quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Tuyển mới nhân sự cao cấp ở những vị trí chủ chốt (kinh doanh, nhân sự, tài chính...)
- Tiếp tục tạo động lực làm việc thông qua chính sách khen thưởng, thúc đẩy tăng doanh số, đảm bảo thu nhập, ổn định hệ thống, lựa chọn nhân sự có chất lượng.
- Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ việc sử dụng quỹ lương và hướng dẫn việc điều tiết tiền lương đảm bảo hợp lý các tháng cuối năm nhằm động viên cán bộ công nhân nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tiếp tục phát động phong trào hăng hái thi đua sáng tạo trong sản xuất, bán hàng trong toàn công ty.
- Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm.

3. Đề xuất, kiến nghị:

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, chú trọng công tác đào tạo và tái đào tạo nhân sự phù hợp với chiến lược và định hướng của công ty trong những năm tới.
- Tuyển mới nhân sự cấp trung và cấp cao phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của công ty.
- Tập trung nguồn lực phát triển thị trường, mở rộng ngành hàng.

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác điều hành sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2020 của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua và chỉ đạo để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Tổng giám đốc Cty;
- Lưu: VT, P.KHĐT.

**TM BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

VŨ ĐỨC LỢI

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị sửa đổi và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7/2017;

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và số liệu báo cáo năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

A. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY KIỂM TOÁN AN VIỆT

STT	CHỈ TIÊU	Kết quả thực hiện
1	Tổng tài sản	1.070.205.847.284
2	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	356.840.970.707
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	200.000.000.000
2.2	Thặng dư vốn	16.748.079.903
2.3	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối	140.092.890.804
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	1.867.491.950.551
4	Tổng chi phí	1.815.488.399.357
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	52.003.551.194
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	40.845.813.620

() Tổng chi phí bao gồm: Chi phí hoạt động kinh doanh, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác*

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2019 và kết thúc vào ngày 31/12/2019. Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, Ban Kiểm Soát đánh giá báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD năm 2019; phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định khác về quản lý tài chính của nhà nước và của Công ty.

B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2019

I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2019

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị gồm các thành viên:

- Ông Đỗ Công Quang - Trưởng ban
- Ông Trịnh Trung Dũng - Thành viên
- Ông Nguyễn Hồ Ngọc - Thành viên (Từ nhiệm từ 01/8/2019)

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2019.

Năm 2019 Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp cụ thể như sau:

- Ngày 10 tháng 2 năm 2019, Tổ chức cuộc họp với nội dung: Phân công nhiệm vụ, công việc cho các thành viên BKS năm 2019. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm soát 2018, Nhiệm vụ kế hoạch quý 1/2019.
- Ngày 15 tháng 4 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 1/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 2/2019.
- Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 2/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 3/2019.
- Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tổ chức cuộc họp với các nội dung: đánh giá kết quả thực hiện của BKS quý 3/2019 và nhiệm vụ kế hoạch quý 4/2019.

2. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2019.

Tổng thù lao và thu nhập khác của BKS năm 2019 là: **627.979.464 đ**

3. Các hoạt động của BKS năm 2019

Năm 2019, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định và một số văn bản khác về quản lý của Công ty.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản lý. Kiểm soát trình tự thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện các rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đưa ra những giải pháp kiến nghị phù hợp.

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng quý và cả năm 2019 nhằm đánh giá tính hợp lý và phù hợp của các số liệu tài chính. Xem xét việc chấp hành luật về các chính sách và chế độ tài chính kế toán của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị theo thư mời, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện, triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2019

1. Đánh giá về công tác quản lý điều hành của HĐQT và TGD:

Nhìn chung, HĐQT và Tổng giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quản lý điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- HĐQT nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường của HĐQT theo quy định để xem xét phê duyệt những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT do TGD đề xuất, đồng thời đề ra những chủ trương đúng đắn để định hướng cho Công ty hoạt động có hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

- HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông “lấy ý kiến bằng văn bản” được kiểm phiếu vào ngày 10/4/2019 thông qua các nội dung sau;

+ Thông qua việc cổ đông lớn Ông Trịnh Trung Hiếu chuyển quyền sở hữu toàn bộ cổ phiếu HNF (4.915.905 cổ phần) qua trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho công ty Cổ phần DNA Holding để thực hiện góp vốn điều lệ vào công ty Cổ phần DNA Holding dẫn đến việc Công ty Cổ phần DNA Holding sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu HNF có quyền biểu quyết.

+ Thông qua “Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị” được xây dựng theo quy định của Luật doanh nghiệp ngày 26/11/2014, luật chứng khoán ngày 29/6/2006, sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010 và nghị định 71/2017-NĐ/CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng với công ty đại chúng. Quy chế này đề ra các nguyên tắc cơ bản, các quy định về quản trị công ty nhằm thực hiện tuân thủ pháp luật hiện hành cũng như việc công bố thông tin theo quy định.

- HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 22/5/2019, qua đó trình Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật. Tại Đại hội này ngoài các vấn đề họp thường niên có một số vấn đề quan trọng khác được thông qua như sau:

+ Thông qua việc đầu tư nhà máy Thực phẩm Hữu Nghị tại khu Công nghiệp Yên Phong mở rộng thuộc tỉnh Bắc Ninh, diện tích 6,5ha với tổng số vốn đầu tư dự kiến là: 996 tỷ.

+ Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ 100 tỷ đồng.

+ Thông qua việc cổ đông lớn Công ty Cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng cổ phiếu HNF sở hữu lên đến 51% vốn điều lệ HNF mà không phải chào mua công khai.

+ Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trịnh Xuân Tiên và bầu bổ sung thành viên HĐQT mới là Ông Nguyễn Thái Dương.

- Năm 2019 Tổng Giám đốc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, cũng như việc chấp hành các chính sách pháp luật của nhà nước.

- HĐQT và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng quy định chức năng nhiệm vụ.

2. Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản của Công ty năm 2019:

2.1 Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:

Ban Kiểm soát thống nhất với những đánh giá của HĐQT và Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019. Công ty đã đạt được các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2019	So sánh cùng kỳ	% HTKH
1	Sản lượng	Tấn	23.100	22.100	21.600	95,67%	102%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.792,60	1.852	1.803	103%	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	51,9	52	50	100%	104 %
4	Lao động bình quân	Người	1.636	1.523	1.713	93,00%	88,90%

5	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	9,9	11,60	13,90	117,00%	83,45%
---	--------------------	-----------	-----	-------	-------	---------	--------

Đánh giá về việc thực hiện các chỉ tiêu đạt được năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- **Tổng doanh thu:** đạt 1.852 tỷ đồng hoàn thành 103% so với kế hoạch và tăng trưởng 3% so với cùng kỳ.

- **Lợi nhuận trước thuế:** đạt 52 tỷ đồng hoàn thành 104% so với kế hoạch và đạt 100% so với cùng kỳ.

- **Về thu nhập bình quân:** đạt 11,60trđ/ng/th hoàn thành 83,45% so với kế hoạch và tăng trưởng 17% so với cùng kỳ.

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, đặc biệt là sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt trong ngành thực phẩm bánh kẹo, nhưng Công ty đã đạt được kết quả như trên là nhờ công tác chỉ đạo điều hành sát sao, đúng đắn của HĐQT và Tổng giám đốc điển hình ở một số mặt công tác:

Công tác tổ chức, lao động, tiền lương: Công ty cũng đã hoàn thiện được chính sách lương cho hệ thống bán hàng với bộ chỉ tiêu KPI hợp lý và có các chính sách khuyến khích phù hợp, qua đó nâng cao tinh thần và năng suất lao động của lực lượng bán hàng.

Công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm: Chất lượng sản phẩm của công ty ngày càng được đảm bảo và nâng cao nhờ việc áp dụng một số khoa học công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Năm 2019 công ty đã cơ cấu lại rõ sản phẩm tiết giảm rất nhiều các sản phẩm có tỷ lệ đóng góp doanh thu thấp và mang rất ít lợi nhuận cho công ty. Bên cạnh đó công ty cũng đã đưa ra các mẫu mã mới phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

Công tác bán hàng: Là một năm khó khăn trong công tác bán hàng để đạt được mức doanh thu ở trên, công ty cũng đã đẩy mạnh công tác thị trường thông qua các hoạt động Marketing và tiếp tục đầu tư nâng các kênh bán hàng hiện đại như MT, KA, thương mại điện tử. Xây dựng lại hoàn chỉnh bộ nhận diện thương hiệu mới cho Hữu nghị.

Công tác đầu tư: Tiến hành khởi công xây dựng nhà máy mới trên diện tích 6,5ha tại Khu CN mở rộng Yên Phong - Bắc Ninh với các dây chuyền hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế về sản xuất thực phẩm. Với mục tiêu quy hoạch sản xuất tại phía Bắc tập trung một mối, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý sản xuất tiết kiệm các chi phí quản lý và điều hành cũng như giám sát về chất lượng. Thay thế đầu tư một số máy móc thiết bị mới đưa tự động hóa vào nhiều dây chuyền sản xuất, giảm bớt lao động thủ công và kiểm soát tốt về an toàn VSTP.

2.2. Đánh giá một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Diễn giải	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	So sánh (tăng/giảm)
I. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	74,9%	76,4%	-1,5%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	25%	23,6%	+1,4%
Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	41,3%	46,8%	-5,5%
Nợ dài hạn/Tổng nguồn vốn	33,6 %	29,6%	+4%
Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	3,0	3,2	- 0,2
II. Khả năng thanh toán nợ			

Diễn giải	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	So sánh (tăng/giảm)
Khả năng thanh toán nhanh	1,36	0,81	+0,55
Khả năng thanh toán hiện hành	1,53	1	+0,53
III. Năng lực hoạt động			
Số ngày tồn kho bình quân	28	31	-3
IV. Khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu thuần	2,9%	3,1%	-0,2%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	11,4%	16,4%	-5%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu thuần	21,5%	22,2%	-0,7%
Tỷ suất LNTT/Vốn CSH BQ	17%	18,7%	-1,7%

- **Về cơ cấu nguồn vốn :** Công ty duy trì tốt khả năng độc lập về mặt tài chính

- **Về khả năng thanh toán:** Khả năng thanh toán có cải thiện hơn năm trước và vẫn duy trì trong phạm vi an toàn. Khả năng thanh toán hiện hành 1,53 lần (mức an toàn là trên 1 lần) và khả năng thanh toán nhanh 1,36 lần (đáp ứng mức an toàn trung bình là 0,5-1 lần).

- **Về khả năng hoạt động:** Số ngày tồn kho bình quân giảm đáng kể với năm trước do do có thời điểm một số mặt hàng thiếu thời vụ chưa đáp ứng thị trường. Số ngày thu hồi nợ tăng cho thấy công tác thu hồi nợ chưa được thực hiện tốt bằng năm trước.

- **Đánh giá về khả năng sinh lời:** Năm 2019 là một năm tái cấu trúc lại toàn bộ công ty, đầu tư cho sản xuất đến thị trường cũng như việc cơ cấu nhân sự cao cấp tại Công ty do vậy các chỉ tiêu về khả năng sinh lời cũng như lợi nhuận chưa có sự tăng trưởng so với cùng kỳ, nhưng vẫn đang đạt được tỉ lệ sinh lời khá của ngành bánh kẹo.

2.3.Đánh giá công tác quản lý vốn và tài sản của công ty

- Công ty đã thực hiện quản lý sử dụng vốn và tài sản, tổ chức bộ máy kế toán, lập và quản lý sổ sách chứng từ kế toán theo đúng quy định của pháp luật và của Công ty.

-Về kiểm kê tài sản định kỳ cuối niên độ kế toán: Các đơn vị đã thực hiện kiểm kê tài sản, hàng tồn kho theo quy định, có đánh giá phẩm chất, hiện trạng của tài sản.

C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Tiếp tục rà soát sửa đổi lại các quy chế, quy định, các định mức trong sản xuất, trong quản lý để hoàn thiện và phù hợp với điều kiện hiện tại của công ty.

- Công ty nên thường xuyên xây dựng lại và điều chỉnh các định mức về đặt cọc thế chấp cũng như định mức công nợ bán hàng phù hợp từng thời điểm kể cả đối với các NPP nội địa và xuất khẩu tránh rủi ro về thu hồi nợ. Tăng cường công tác quản lý nợ.

- Kết hợp đồng bộ giữa kế hoạch sản xuất và kế hoạch bán hàng, cũng như quản soát phân loại date sản phẩm tại kho công ty, kho nhà Phân phối hạn chế các lỗi cận date ảnh hưởng chất lượng sản phẩm và chi phí phát sinh.

- Tăng cường quản lý, rà soát các chi phí trong sản xuất về thu hồi thành phẩm và tiêu hao nguyên liệu cũng như quản lý việc xuất, nhập thành phẩm nguyên liệu tại các kho nhà máy sản xuất.

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa trên thị trường, tại kho các nhà phân phối tránh các hiện tượng hàng hồi, hàng trả lại nhiều gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Căn cứ bản phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban và thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2020 gồm các nội dung chính như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh quý, năm của Công ty.

- Tăng cường kiểm soát các lĩnh vực hoạt động chính của Công ty theo từng chuyên đề.

- Tham gia các lớp tập huấn để nâng cao trình độ trình độ cho các thành viên trong Ban Kiểm soát.

(Kế hoạch hoạt động chi tiết từng tháng, quý đính kèm)

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Xin kính chúc quý vị đại biểu sức khỏe.
Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu: VT, BKS Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Đỗ Công Quang

BÁO CÁO

V/v: điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo GCN chào bán số 30/GCN-UBCK ngày 10/02/2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 8 Thông tư 155/2015-TT-BTC ngày 06/10/2015 quy định: “*Trường hợp huy động vốn để thực hiện dự án đầu tư, định kỳ 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn thành dự án; hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được, công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Trường hợp thay đổi các nội dung tại phương án sử dụng vốn, mục đích sử dụng vốn, trong vòng 10 ngày kể từ khi ra quyết định thay đổi các nội dung này, tổ chức phát hành phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin nội dung thay đổi trên trang thông tin điện tử của tổ chức phát hành. Mọi thay đổi phải được báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Tổ chức phát hành phải công bố báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán xác nhận.*”

Nay Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công ty báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 việc điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, cụ thể như sau

- Căn cứ vào kết quả của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Báo cáo kết quả phát hành ngày 08/04/2020 của CTCP Thực phẩm Hữu Nghị và công văn số 2424/UBCK-QLCB ngày 10/04/2020 xác nhận về kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của UBCKNN, CTCP Thực phẩm Hữu Nghị đã hoàn thành đợt chào bán 10.000.000 cổ phiếu và số tiền thu được từ đợt chào bán là 100.000.000.000 đồng.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019 thông qua phương án chào bán (quy định tại Điều 6 và Tờ trình số II.2/TTr-TPHN ngày 10/5/2019 đã được phê duyệt kèm theo Nghị quyết số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019) quy định: “*Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị (...) toàn quyền quyết định việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, lựa chọn thời điểm giải ngân phù hợp với kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty (...)*”;
- Xét trên tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp,
1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán ra công chúng: được thông qua tại Nghị quyết HDQT số 268/NQ-HDQT ngày 11/10/2019 và công văn số 294/CV-TPHN ngày 11/11/2019:

Stt	Mục đích	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian
1	Trả công nợ vay ngắn hạn cho ngân	92.400.000.000	Quý IV năm 2019 và

	hàng Vietcombank, VPbank, NH Bangkok Đại chúng, MB Bank, Shinhan Bank, ACB, SINOPAC Bank		Quý I năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	7.600.000.000	
Tổng cộng		100.000.000.000	

Trong đó, kế hoạch sử dụng vốn chi tiết đối với số tiền 92.400.000.000 đồng sẽ được sử dụng để trả nợ vay ngắn hạn cho các đối tác bán hàng theo các khế ước với các Ngân hàng như sau:

Stt	Số khế ước	Giá trị khế ước	Ngân hàng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	0307000323986	11.920.018.220	VCB
2	0307000323931	6.658.910.976	VCB
3	0307000323720	6.346.667.640	VCB
4	0307000323711	3.354.118.727	VCB
5	0307000323399	10.453.364.327	VCB
6	LD1925695877	4.102.834.187	MB BANK
7	LD1926203202	5.776.417.654	MB BANK
8	LD1927305220	6.649.527.991	MB BANK
9	LD1929856775	6.389.960.621	MB BANK
10	LD1930526335	7.309.621.000	MB BANK
11	LD1930597608	14.497.045.834	MB BANK
12	LD1925431147	8.941.512.823	MB BANK
Tổng cộng		92.400.000.000	

2. Phương án thay đổi (điều chỉnh):

Stt	Mục đích	Giá trị dự kiến (đồng)	Thời gian
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Trả công nợ vay ngắn hạn cho ngân hàng Vietcombank, MB Bank	92.400.000.000	Quý II năm 2020 và Quý III năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	7.600.000.000	
Tổng cộng		100.000.000.000	

Trong đó, kế hoạch sử dụng vốn chi tiết đối với số tiền 92.400.000.000 đồng sẽ được sử dụng để trả nợ vay ngắn hạn theo các khế ước với các Ngân hàng như sau:

Stt	Số khế ước	Giá trị khế ước	Ngân hàng
-----	------------	-----------------	-----------

(1)	(2)	(3)	(4)
1	0307000336160	5.322.118.217	VCB
2	0307000336610	10.004.487.837	VCB
3	0307000337735	2.970.777.800	VCB
4	001013100139	4.228.240.412	VCB
5	LD1935975083	1.925.969.823	MB BANK
6	LD1936493988	5.435.817.777	MB BANK
7	LD1936447286	2.981.335.889	MB BANK
8	LD2001457896	12.411.043.238	MB BANK
9	LD2000906475	4.250.291.500	MB BANK
10	LD2000903086	10.483.449.492	MB BANK
11	LD2001581531	16.653.442.159	MB BANK
12	LD2002110347	5.672.820.370	MB BANK
13	LD2003603826	10.060.205.486	MB BANK
	Tổng cộng	92.400.000.000	

3. Lý do thay đổi: Do ngày 08/4/2020 Công ty mới hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu nên thời gian đã đăng ký sử dụng vốn (Quý IV năm 2019 và Quý I năm 2020) không còn phù hợp. Vì vậy, công ty đã sử dụng nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh để thanh toán các khế ước đến hạn. Sau khi hoàn thành đợt chào bán, Công ty thực hiện điều chỉnh phương án sử dụng vốn để thanh toán các khế ước đến hạn khác.

Các nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019 và Nghị quyết số 268/NQ-HĐQT ngày 11/10/2019 không trái với nội dung trên vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trịnh Trung Hiếu

Số: I.5/BC - TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

(V/v: Niêm yết cổ phiếu HNF trên Sở Giao dịch chứng khoán)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã thực hiện đăng ký giao dịch tập trung trên sàn UPCOM (mã chứng khoán HNF) từ tháng 11/2015 và đến nay đã cơ bản đáp ứng đủ điều kiện niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán.

Năm 2019, tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 129/NQ-TPHN ngày 23/5/2019: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã thông qua việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, lựa chọn Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh hoặc Sở GDCK Hà Nội để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị. Tuy nhiên năm 2019 chưa thực hiện được.

Năm 2020, HĐQT tiếp tục báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên việc tiếp tục thông qua việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán và tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, lựa chọn Sở GDCK Tp. Hồ Chí Minh hoặc Sở GDCK Hà Nội để thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trịnh Trung Hiếu

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Căn cứ pháp lý về việc sửa Điều lệ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, trong đó có quy định Điều lệ mẫu.
- Xét thấy Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã được Đại hội thông qua ngày 1/7/2017 cần phải sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các văn bản nêu trên cũng như phù hợp với tình hình thực tế.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của Điều lệ cụ thể như sau.

2. Nội dung sửa đổi bổ sung:

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
1	Sửa đổi bổ sung lần thứ 04	Sửa thành: Sửa đổi bổ sung lần thứ 05	
2	Phần mở đầu: Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 01 tháng 07 năm 2017	Sửa thành: Phần mở đầu Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 28 tháng 04 năm 2020	
3	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. "Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này; b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số	Sửa toàn văn Điều 1 thành: Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: a. " Vốn điều lệ " là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này; b. " Luật doanh nghiệp " là Luật	Cho phù hợp với Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu;</p> <p>d. "Cán bộ quản lý" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</p> <p>đ. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>e. "Thành viên hội đồng quản trị độc lập" là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;</p> <p>Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;</p> <p>Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;</p> <p>Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;</p> <p>Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.</p> <p>g. "Thời hạn hoạt động" là thời</p>	<p>doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;</p> <p>e. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Giám đốc bộ phận, Trưởng phó bộ phận trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>+ Theo khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ <i>Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;</i> ✓ <i>Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;</i> ✓ <i>Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;</i> ✓ <i>Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;</i> ✓ <i>Công ty mẹ, công ty con;</i> ✓ <i>Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.</i> <p>+ Theo khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp 2014: Là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp</p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>h. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này</p>	<p>sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty; ✓ Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty; ✓ Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp; ✓ Người quản lý doanh nghiệp; ✓ Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối; ✓ Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định nói trên; ✓ Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để đầu tư phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty. ✓ Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định nói trên có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó; <p>g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>h. "Công ty đại chúng" là công ty cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Chứng khoán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng; - Công ty có cổ phiếu được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán; - Công ty có cổ phiếu được ít nhất một trăm nhà đầu tư sở hữu, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và có vốn điều lệ đã góp từ mười tỷ đồng Việt Nam trở lên. <p>i. "Công ty đại chúng quy mô lớn" là công ty đại chúng có vốn góp của chủ sở hữu từ 120 tỷ đồng trở lên tại báo</p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
		<p>cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán.</p> <p>j. “Quy chế” bao gồm Quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác được ban hành trong quá trình hoạt động của Công ty một cách hợp lệ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>k. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó. - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty; - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó. <p>m. “Người nội bộ của Công ty đại chúng” (Theo khoản 5 Điều 2 TT 155):</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Thành viên Hội đồng quản trị; ✓ Thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm toán nội bộ; ✓ Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc hoặc các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty; ✓ Giám đốc Tài chính, Kế toán 	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
		<p><i>trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán;</i></p> <p>✓ <i>Người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin.</i></p> <p>o. “Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin” bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhà đầu tư là người nội bộ của công ty đại chúng, người nội bộ của quỹ đại chúng và người có liên quan của người nội bộ;</i> - <i>Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết của công ty đại chúng; nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng; cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng của công ty đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; thành viên sáng lập của quỹ đại chúng;</i> - <i>Nhà đầu tư hoặc nhóm nhà đầu tư có liên quan mua vào để trở thành cổ đông lớn của công ty đại chúng, sở hữu từ 5% trở lên chứng chỉ quỹ của quỹ đóng;</i> - <i>Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của công ty đại chúng</i> <p>p. “Thời hạn hoạt động” là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>q. “Việt Nam” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.</p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)																																																				
	<p>Khoản 1 Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty vào ngày thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh lần thứ 11 ngày 13/02/2015 là 200.000.000.000 VNĐ (Hai trăm tỷ đồng Việt Nam)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 20.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>Sửa thành</p> <p>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>1. Vốn điều lệ của Công ty là 300.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 30.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p>																																																					
5	<p>Khoản 5 Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.</p> <table border="1" data-bbox="268 1093 655 1413"> <caption>PHỤ LỤC 01 DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP (Đính kèm theo Điều lệ Công ty)</caption> <thead> <tr> <th>Số TT</th> <th>Tên cổ đông sáng lập</th> <th>Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)</td> <td>Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT</td> <td>Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>PHẠM THỊ KIM GÁM</td> <td>343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> </tr> </tbody> </table>	Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	1	CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	<p>Sửa thành:</p> <p>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp:</p> <table border="1" data-bbox="699 1025 1166 1413"> <thead> <tr> <th rowspan="2">TT</th> <th rowspan="2">Tên cổ đông sáng lập</th> <th rowspan="2">Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức</th> <th colspan="2">Thông tin sở hữu của cổ đông sáng lập</th> <th colspan="2">Số cổ phần hiện nay căn cứ theo số cổ đông và danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam quản lý</th> </tr> <tr> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)</td> <td>Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>0</td> <td>0</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT</td> <td>Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>PHẠM THỊ KIM GÁM</td> <td>343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</td> <td>176.952</td> <td>0,88</td> <td>0</td> <td>0</td> </tr> </tbody> </table> <p>Bỏ phụ lục 01</p>	TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Thông tin sở hữu của cổ đông sáng lập		Số cổ phần hiện nay căn cứ theo số cổ đông và danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam quản lý		Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	1	CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0	0	2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	0	0	3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	0	0	<p>- Quy định đầy đủ hơn theo Luật doanh nghiệp 2014</p> <p>- Cập nhật cho phù hợp với danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày đăng ký cuối cùng.</p>
Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)																																																			
1	CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0																																																			
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88																																																			
3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88																																																			
TT	Tên cổ đông sáng lập	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân hoặc địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Thông tin sở hữu của cổ đông sáng lập		Số cổ phần hiện nay căn cứ theo số cổ đông và danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam quản lý																																																		
			Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)																																																	
1	CÔNG TY THỰC PHẨM MIỀN BẮC (Đã chuyển nhượng)	Số 2010 phố Trần Quang Khải, Quận Hoàng Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	0	0																																																	
2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỨC VIỆT	Số 164, đường Bưởi, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	176.952	0,88	0	0																																																	
3	PHẠM THỊ KIM GÁM	343/42 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	176.952	0,88	0	0																																																	
6	<p>Điểm o Khoản 2 Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>o. Việc Tổng Giám đốc đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật;</p>	<p>Bãi bỏ điểm o khoản 2 Điều 14 Điều lệ</p>	<p>Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hiện hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng</p>																																																				
7	<p>Khoản 2 Điều 21. Thảm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>Điều 21. Thảm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài</p>	<p>- Quy định cách thức gửi tài liệu để thuận tiện trong quá trình thực hiện.</p>																																																				

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Riêng tài liệu khác kèm theo thì trường hợp tài liệu không được gửi kèm, phiếu lấy ý kiến phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu để các cổ đông có thể tiếp cận. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	
	<p>Khoản 8 Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả các vấn đề được cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định đều có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ngoại trừ các trường hợp phải thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông như quy định tại Khoản 2, Điều 20</p>	<p>Sửa thành: Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả các vấn đề được cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường quyết định đều có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, ngoại trừ các trường hợp phải thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; dự án đầu tư giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p>	<p>Việc sửa này căn cứ vào Khoản 2 Điều 143 Luật doanh nghiệp cho phù hợp</p>
	<p>Điểm d Khoản 4 Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị:</p> <p>d) Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám</p>	<p>- Bỏ điểm d Khoản 4 Điều 24 Điều lệ</p> <p>- Bổ sung thêm điểm e) vào Khoản 4 Điều 24 Điều lệ:</p>	<p>Do Điểm này theo Điều 151 khoản 1 điểm d Luật doanh nghiệp thì tiêu chuẩn này chỉ áp dụng Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</p> <p>- Bổ sung cho phù hợp với luật hiện hành.</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	độc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.	e) Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác	
	<p>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để làm Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và phải phù hợp với quy định của pháp luật</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để làm Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của Công ty.</p>	<p>Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hiện hành, Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng.</p>
6	<p>Điểm b Khoản 3 Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;</p>	<p>Sửa điểm b khoản 3 Điều 30 thành:</p> <p>b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có Nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh nhưng không được vượt quá thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã quy định trong điều lệ này (và hoặc) quy định trong văn bản phân quyền, uỷ quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc;</p>	<p>Sửa lại cho phù hợp với thực tế.</p>
8	<p>Điều 52. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị nhất trí thông qua ngày 01 tháng 07 năm 2017 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>2. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2017.</p> <p>3. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>Điều 52. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều đã được Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị nhất trí thông qua ngày 28/04/2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Tất cả các cổ đông công ty, cán bộ, công nhân trong công ty phải thực hiện nghiêm chỉnh bản Điều lệ này. Trong quá trình thực hiện nếu có điều nào không còn phù hợp, thì Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định sửa đổi bổ sung cho phù hợp.</p> <p>2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/04/2020, được lập thành</p>	<p>Cho phù hợp với tình hình thực hiện</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi bổ sung	Lí do sửa đổi/căn cứ (nếu có)
	<p>Phòng công chứng Nhà nước của địa phương</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p> <p>4. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty./.</p>	<p>mười (10) bản, có giá trị như nhau.</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản.</p>	

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị sửa đổi toàn văn Điều lệ và ký ban hành theo nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua trên đây.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Thành phần tham dự họp;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Trịnh Trung Hiếu

Số: A2/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty

- ✓ Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
- ✓ Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0102109239

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề kinh doanh như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán lẻ thực phẩm, đồ uống chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4711	
02	Dịch vụ đóng gói	8292	
03	Xây xát và sản xuất bột thô - Sản xuất bột thô	1061	
04	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu - Sản xuất súp và nước xuýt; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạc và mù tạc; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza.	1079	
05	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách,	1709	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
	sổ kế toán, bì rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt; - Sản xuất giấy lọc và bì giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; - Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải;		
06	In ấn	1811	
07	Dịch vụ liên quan đến in	1812	
08	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512	
09	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán bao bì đóng gói, túi ni lon	4669	
10	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163	
11	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: xếp hàng hóa của khách hàng lên phương tiện vận tải hoặc dỡ hàng hóa của khách hàng từ phương tiện vận tải; bốc vác hàng hóa	5224	
12	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621	
13	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629	
14	Xây dựng nhà để ở	4101	
15	Xây dựng nhà không để ở	4102	
16	Giáo dục tiểu học	8521	
17	Giáo dục trung học cơ sở	8522	
18	Đào tạo sơ cấp	8531	
19	Đào tạo trung cấp	8532	
20	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559	
21	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
22	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo	8230	

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
02	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Kinh doanh dầu nhờn;</i>	4661	
03	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721	
04	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào <i>Chi tiết: Mua bán thuốc lá (trừ thuốc lá ngoại)</i>	4634	
05	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910	
06	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520	
07	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011	
08	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012	
09	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395	
10	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392	
11	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394	
12	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396	
13	Sản xuất đường	1072	
14	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920	
15	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930	
16	Sản xuất mô tô, xe máy	3091	
17	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511	
18	Bán mô tô, xe máy	4541	
19	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513	
20	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530	
21	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542	
22	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543	

3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
01	Bán buôn hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631	Bỏ bán buôn gạo, lúa mỳ
02	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;</i>	4649	Bỏ Bán buôn sách, báo, tạp chí

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
03	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: - Bán buôn ngô, hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm); - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)</i>	4620	Bỏ bán buôn thóc, lúa mỳ
04	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Kinh doanh máy móc, thiết bị toàn bộ phục vụ sản xuất</i>	4659	Bỏ Kinh doanh vật tư phục vụ nuôi trồng thủy hải sản;
05	Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;</i>	4772	Bỏ bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế

4. Ủy quyền:

- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị phân công nhân sự, triển khai các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề kinh doanh.
- Giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, quyết định việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh không còn phù hợp với tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty vào thời điểm Hội đồng quản trị xét thấy phù hợp. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của cổ đông và công ty trên cơ sở quy định của pháp luật.
- Quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Thành phần tham dự họp;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Trịnh Trung Hiếu

Số: A3/TT-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 24/11/2010;
- Căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 quy định về các trường hợp không phải chào mua công khai.
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 221/2014/NQ-TPHN ngày 07/5/2014 và Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-TPHN ngày 08/08/2014 thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành, số tiền thu được từ đợt chào bán.
- Căn cứ Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014.

Nội dung trình:

1. Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014

+ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 221/2014/NQ-TPHN ngày 07/5/2014 và Nghị quyết HĐQT số 01/NQ-TPHN ngày 08/08/2014 thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (Đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng số tiền
1	Dự án nhà máy Bình Dương	58.992.385.999	Quý 4/2014 đến Quý 3/2015

2	Mua lại quyền sử dụng đất của Công ty thực phẩm Miền Bắc tại Hà Nam	20.000.000.000	Quý 4/2014 đến Quý 1/2015
3	Mua lại quyền sử dụng đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn để di dời nhà máy Hà Nội	12.558.544.001	Quý 4/2014 đến Quý 3/2015
	Tổng cộng	91.550.930.000	

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã thu được đầy đủ số tiền **91.550.930.000** đồng từ đợt chào bán (Báo cáo kết quả phát hành ngày 20/11/2014 đã gửi UBCKNN). Trong quá trình triển khai sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền vào Dự án nhà máy Bình Dương. Tuy nhiên, đối với số tiền dự kiến mua lại quyền sử dụng đất tại Hà Nam, do quá trình xem xét hồ sơ pháp lý không đủ điều kiện chuyển nhượng để Công ty mua lại quyền sử dụng đất nên HĐQT Công ty đã tiến hành điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn cho phù hợp (bổ sung vốn lưu động) để đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho các cổ đông và cho Công ty. Vì những lý do đó, Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành, số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền sử dụng	Thời gian
1	Dự án nhà máy Bình Dương	58.992.385.999	Quý 4/2014 đến Quý 1/2016
2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (trả nợ vay lưu động tại các ngân hàng)	32.558.544.001	Quý 4/2014 đến Quý 4/2015
	Tổng	91.550.930.000	

Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã sử dụng toàn bộ số tiền 91.550.930.000 đồng thu được từ đợt chào bán cho đúng các mục đích nêu tại Nghị quyết HĐQT số 06/NQ-TPHN ngày 24/04/2015 nêu trên và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua toàn bộ nội dung về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán nói trên để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đợt chào bán theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/09/2014.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trịnh Trung Hiếu

Số: A4/TT-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 24/11/2010;
- Căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011 quy định về các trường hợp không phải chào mua công khai.
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Điều lệ Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Nội dung trình:

Thông qua việc cổ đông lớn - Công ty cổ phần DNA Holding (mã số doanh nghiệp: 2301054242) - hiện đang sở hữu **15.410.125** cổ phiếu HNF tương ứng tỷ lệ **51,38%** vốn điều lệ được **nhận chuyển nhượng cổ phiếu HNF** (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - **nhận tặng cho cổ phiếu**) để tăng tỷ lệ sở hữu lên đến **70% cổ phần có quyền biểu quyết** tại Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị mà không phải chào mua công khai.

Thời gian nhận chuyển nhượng và (hoặc) nhận tặng cho cổ phiếu HNF để tăng tỷ lệ sở hữu: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thống nhất uỷ quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị xem xét, quyết định và thực hiện vào thời điểm phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Công ty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trịnh Trung Hiếu

Số: A5/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7/2017;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	52,003,551,194
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2019	11,157,737,574
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 dùng để trích lập các quỹ (LNST) ((3)=(1)-(2))	40,845,813,620
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	
5	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST năm 2019)	6,126,872,043
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% LNST năm 2019)	2,042,290,681
7	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	500,000,000
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018	36,021,911,583
9	Lợi nhuận chưa thực hiện do lãi đánh giá chênh lệch đánh giá cuối năm	0
9	Lợi nhuận còn lại có thể phân phối ((10)=(3)-(4)-(5)-(6)-(7)+(8)-(9))	68,198,562,479
10	Tỷ lệ cổ tức : 0%/vốn điều lệ	0
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2019 ((12)=(10)-(11))	68,198,562,479

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019 như trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Lưu VPHDQT

Trịnh Trung Hiếu

Số: A6/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/V Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành và thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua ngày 01/7/2017.
- Căn cứ vào danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Bộ tài chính và UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

Trên cơ sở thống nhất với Ban kiểm soát về việc tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020 để thực hiện việc kiểm toán năm 2020 cho Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị,

Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (A&C)
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO)
3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (ANVIET)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn AHY (AHY)
5. Công ty TNHH PKF Việt Nam (PKF)

Việc lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên cho năm 2020 sẽ thực hiện như sau: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho kỳ Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020 và công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Lưu VPHĐQT

Trịnh Trung Hiếu

**CÔNG TY CP THỰC PHẨM
HỮU NGHỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: A7/TTr- TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

(V/v: Dự kiến phương án chia cổ tức năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7 /2017;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình trước đại hội.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án dự kiến chia cổ tức năm 2020 như sau:

Dự kiến mức cổ tức 2020 là: 10% trên vốn điều lệ, tương đương 1.000đ/ Cổ phiếu.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức dự kiến như trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các cổ đông tham dự họp
- Lưu VPHĐQT

Trịnh Trung Hiếu

TỜ TRÌNH

Về việc *Quy thù lao HĐQT và BKS, Thư kí HĐQT năm 2020*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

1. Báo cáo về việc chi thù lao năm 2019

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao năm 2019 cho HĐQT và Ban Kiểm soát, thư kí HĐQT như sau:

Tổng thù lao và thu nhập khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: **3,6 tỷ** đồng, chi tiết như sau:

- Thù lao và thu nhập khác của HĐQT là: 2,98 tỷ đồng
- Thù lao và thu nhập khác của Ban kiểm soát là: 0,62 tỷ đồng

2. Kế hoạch chi thù lao năm 2020, và thưởng kế hoạch lợi nhuận năm 2020.

- Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS, thư kí HĐQT được ĐHCĐ phê chuẩn;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị
- Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

+ Quỹ thù lao cho Hội đồng quản trị, thư kí HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020 Là: **4.8 tỷ đồng (Bốn tỷ tám trăm triệu đồng). Đã bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân 10%.**

+ Mức phân bổ cụ thể cho từng Thành viên sẽ giao cho Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với kết quả Kinh doanh năm 2020 của Công ty.

+ Thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, ban kiểm soát đạt kế hoạch về lợi nhuận năm 2020 là: **500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng chẵn)**

Kính trình Đại hội xem xét thông qua!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Thành phần tham dự họp;
- Lưu VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Trung Hiếu

Số: A9/TTr-TPHN

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v bổ sung 03 thành viên Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị đã được sửa đổi và thông qua ngày 01/7/2017

- Căn cứ vào tình hình thực tế: 03 thành viên Ban kiểm soát hiện tại có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS. Do vậy, BKS hiện đang khuyết 03 thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị.

Hội đồng quản trị Công ty đã họp thống nhất xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua nội dung sau: Bầu bổ sung 03 thành viên BKS theo hồ sơ đề cử chi tiết kèm theo.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- VPHĐQT.
- Luu: VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Trung Hiếu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Tên tôi là: Trịnh Trung Dũng Giới tính: Nam

Sinh ngày: 31/05/1992

CMND số: 012861007 Ngày cấp: 19/3/2006 Nơi cấp: CA TP Hà Nội


Hiện nay tôi đang là thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị nhiệm kỳ 2017-2022. Vì lý do của cá nhân nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận vị trí này được.

Vậy tôi làm đơn này xin được từ nhiệm vị trí thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị kể từ ngày 28/4/2020 .

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua trong kỳ họp thường niên năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020
Người làm đơn


Trịnh Trung Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Tên tôi là: **Đỗ Công Quang**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 07/02/1963

CMND số: 013324394 Ngày cấp: 01/7/2010 Nơi cấp: C. A Hà Nội

Hiện nay tôi đang là: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị nhiệm kỳ 2017- 2022. Vì lý do của cá nhân nên tôi không thể tiếp tục đảm nhận vị trí này được.

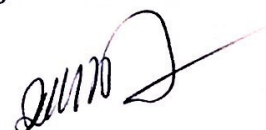
Vậy tôi làm đơn này xin được từ nhiệm vị trí Trưởng Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị kể từ ngày 04 /4 /2020.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua trong kỳ họp thường niên năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2020

Người làm đơn



Đỗ Công Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Kính gửi : Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): Công ty cổ phần DNA Holding
CMND/ĐKKD số: 2301054242 Ngày cấp: 10/10/2018 Nơi cấp: Sở KHĐT Bắc Ninh
Địa chỉ: Lô CN 15-2 KCN Yên Phong mở rộng, xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Bắc Ninh

Hiện đang sở hữu 51 % cổ phần HNF tương ứng cổ phần
Căn cứ sở cổ phần tôi/chúng tôi nắm giữ trong thời gian liên tục từ 06 tháng trở lên nói trên và Quy chế đề cử ứng cử của Công ty và Điều lệ Công ty, đề nghị Ban Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị cho tôi được đề cử 3 ứng viên:

1. Ông: Trần Đức Tiếp

CMND/ĐKKD số: 013499096 Ngày cấp: 10/02/2012 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Địa chỉ: 40/100/310 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội
Trình độ học vấn: Đại học kinh tế quốc dân Chuyên ngành: Kế toán
Hiện đang sở hữu: 0 Cổ phần (Bằng chữ: Không)

2. Ông: Nguyễn Thành Công

CMND/ĐKKD số: 174362123 Ngày cấp: 28/07/2011 Nơi cấp: Công an Thanh Hoá
Địa chỉ: Hà Toại, Hà Trung, Thanh Hoá
Trình độ học vấn: Đại học kinh tế quốc dân Chuyên ngành: Kế toán
Hiện đang sở hữu: 0 Cổ phần (Bằng chữ: Không)

3. Ông: Đoàn Quang Cảnh

CMND/ĐKKD số: 142509716 Ngày cấp: 18/07/2007 Nơi cấp: Công an Hải Dương
Địa chỉ: Bình Xuyên, Bình Giang, Hải Dương
Trình độ học vấn: Đại học kinh tế quốc dân Chuyên ngành: Kế toán
Hiện đang sở hữu: 0 Cổ phần (Bằng chữ: Không)

Làm ứng cử viên tham gia thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị trong kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2020

ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CHỦ TỊCH HĐQT

Trình Trung Hiếu

Ghi chú: Đơn đề cử, ứng cử cùng các tài liệu có liên quan phải gửi về Ban tổ chức trước ít nhất 10 ngày trước khi Đại hội cổ đông thường niên tổ chức để Công ty thực hiện niêm yết công khai theo quy định.



SƠ YẾU LÝ LỊCH (BẢNG THÔNG TIN CÁ NHÂN)

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên: Đoàn Quang Cảnh
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 26/06/1991
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/Hộ chiếu số: 142590716 Ngày cấp: 18/07/2007 Cơ quan cấp: CA Hải Dương
6. Địa chỉ thường trú: Bình Xuyên, Bình Giang, Hải Dương
7. Địa chỉ liên lạc: 252 Ngõ Chợ Khâm Thiên, P. Trung Phụng, Q. Đống Đa, Hà Nội
8. Số điện thoại liên lạc: 0981 085 991
9. Trình độ văn hóa: Đại học
10. Trình độ chuyên môn/ngành nghề nghiệp: Kiểm toán
11. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Chuyên viên kiểm soát nội bộ*
12. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
13. Số CP nắm giữ tại Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị: 0 cổ phiếu, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho pháp nhân (*Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (Trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân -tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác)*):
 - + Cá nhân sở hữu:
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại các Công ty chứng khoán khác (Liệt kê cụ thể):

TT	Tên Công ty chứng khoán	Mã chứng khoán	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú
	Không có			

16. Tóm tắt quá trình Đào tạo:

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
2009-2013	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kiểm toán	Chính quy

17. Tóm tắt quá trình công tác đến nay

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đăng, chính quyền, đoàn thể)
2013-2015	Nhân viên kế toán – Công ty TNHH MTV thép Hòa Phát
2015-2017	Chuyên viên tài chính – Công ty CP Hawee Cơ điện
2017-2019	Trưởng nhóm kiểm toán – Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel
2019 – 03/2020	Chuyên viên – Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị
Tháng 4/2020 đến nay	Được đề cử BKS Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị

18. Kê khai người có liên quan theo quy định tại Luật chứng khoán:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Đoàn Quang Mậm		0	Bố đẻ
2	Hồ Thị Thuận		0	Mẹ đẻ
3	Đoàn Quang Định		0	Em trai

II. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

XÁC NHẬN

Đã ký

Trịnh Trung Hiếu

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

Đoàn Quang Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội ngày 15 tháng 04 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TINⁱ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Đoàn Quang Cảnh
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 26/06/1991
4/ Nơi sinh: Hải Dương
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 142590716 Ngày cấp: 18/07/2007 Nơi cấp: CA Hải Dương
6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú: Bình Xuyên, Bình Giang, Hải Dương
9/ Số điện thoại: 0981 085 991
10/ Địa chỉ email: Canhdq@dnaholding.com.vn
11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Chuyên viên kiểm soát nội bộ*
12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
+ Cá nhân sở hữu:
14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15/ Danh sách người có liên quan của người khai*

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Đoàn Quang Mậm		0	Bố đẻ
2	Hồ Thị Thuận		0	Mẹ đẻ
3	Đoàn Quang Định		0	Em trai

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI /

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đã ký

Đoàn Quang Cảnh

ⁱ Lưu ý Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bãi nhiệm, bổ nhiệm lại người nội bộ phải gửi bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH LIÊN QUAN
(Theo Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014)

Tôi tên là : Đoàn Quang Cảnh
Ngày tháng năm sinh : 26/06/1991
CMND số : 142590716 Chức vụ hiện nay tại Công ty đại chúng: Chuyên viên
Căn cứ Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014, tôi xin báo cáo công khai các lợi ích liên quan như sau:

I. Doanh nghiệp có sở hữu cổ phần/phần vốn góp:

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có						

II. Doanh nghiệp người có liên quan với tôi đang sở hữu cổ phần/vốn góp từ 5% vốn điều lệ:

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có							

III. Doanh nghiệp mà Tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có				

IV. Doanh nghiệp mà người có liên quan với tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có					

Tôi cam kết báo cáo công khai lợi ích liên quan trên là đúng sự thật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

NGƯỜI KÊ KHAI

Đã ký

Đoàn Quang Cảnh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR
ACCOUNTING

Upon *Mr.* **ĐOÀN QUANG CẢNH**

Date of birth: 26 June 1991

Year of graduation: 2013

Degree classification: Good

Mode of study: Full time

Hà Nội, 19 June 2014

Reg. No: KTB.51

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN
KẾ TOÁN

Ông *Ông* **ĐOÀN QUANG CẢNH**

Ngày sinh: 26-06-1991

Năm tốt nghiệp: 2013

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2014


Số học: 470022
Số vào sổ cấp bằng: K.T.Đ.51

BỘ TÀI CHÍNH
MINISTRY OF FINANCE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN
AUDITOR'S CERTIFICATE

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH / MINISTER OF FINANCE

Cấp cho Ông (Bà) / Hereby certifies that Mr./Mrs:

Đàn Quang Cảnh

Năm sinh / Date of birth: *1991*

Quốc quán (Quốc tịch) / Nationality: *Hải Phòng*

Đạt yêu cầu kỳ thi kiểm toán viên do Bộ Tài chính tổ chức tháng *12* năm *2017*
Has passed the Auditor's Certificate examination organised by the Ministry of Finance
on *Dec/2017*

Hà Nội, ngày *06* tháng *5* năm *2018*

TUQ. BỘ TRƯỞNG

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁM SÁT KẾ TOÁN KIỂM TOÁN
DIRECTOR OF ACCOUNTING AND AUDITING SUPERVISORY DEPARTMENT



U. Đức Chính
VŨ ĐỨC CHÍNH

Số chứng chỉ: *435F* /KTV

No:/KTV

Chữ ký / Auditor's signature

CÔNG AN TỈNH HẢI DƯƠNG

SỔ HỘ KHẨU

Số 270664152

Chủ hộ: **ĐOÀN QUANG MÃN**

Quốc tịch: **Việt Nam**
Binh chủng: **Hải Dương**

Ngày 16 tháng 8 năm 2019
THƯỜNG LĨNH AN


PHẠM HỒNG KHANG

Địa chỉ hộ khẩu: _____
Số hộ khẩu: _____

Tên số: _____

CHỦ HỘ

Họ và tên: **ĐOÀN QUANG MÃN**

Họ và tên gọi khác (nếu có): _____

Ngày tháng năm sinh: **21/11/1967** (tại nhà Đ. Qu. M.)


Nơi cư trú: **Đ. Qu. M., Đ. Qu. M., Hải Dương**

Độc thân: **Độc thân**

Ngày nhập hộ: **06/08/2019**

Nơi thường trú trước khi chuyển đến: _____

CÁN BỘ CHỨC DUY
THƯỜNG LĨNH AN

Ngày 16 tháng 8 năm 2019

PHẠM HỒNG KHANG

Lý do xin đăng ký thường trú: _____

CÁN BỘ CHỨC DUY
THƯỜNG LĨNH AN

Ngày 16 tháng 8 năm 2019
THƯỜNG LĨNH AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: **VỢ**

Họ tên: **TRẦN THỊ THUẬN**
Số tháng năm sinh: **02 / 2 / 1970** quê quán: **Hố**
Nghề nghiệp: **Giáo viên** - **Bách Xương** - **Thị trấn**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Giới tính: **Nữ**

Ngày: **16 tháng 8 năm 2019**
TỈNH CÔNG AN
PHẠM HÙNG KHANG

Ngày tháng năm
TỈNH CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: **CÔNG**

Họ tên: **TRẦN THỊ THUẬN**
Số tháng năm sinh: **02 / 2 / 1970** quê quán: **Hố**
Nghề nghiệp: **Giáo viên** - **Bách Xương** - **Thị trấn**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Giới tính: **Nữ**

Ngày: **16 tháng 8 năm 2019**
TỈNH CÔNG AN
PHẠM HÙNG KHANG

Ngày tháng năm
TỈNH CÔNG AN



SƠ YẾU LÝ LỊCH (BẢNG THÔNG TIN CÁ NHÂN)

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên: Nguyễn Thành Công
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 11/06/1994
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/Hộ chiếu số: 174362123 Ngày cấp: 28/07/2011 Cơ quan cấp: CA Thanh Hóa
6. Địa chỉ thường trú: Xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
7. Địa chỉ liên lạc: Số 15, ngõ 40, Tô Vĩnh Diện, Thanh Xuân, Hà Nội
8. Số điện thoại liên lạc: 0386878309
9. Trình độ văn hóa: Đại học
10. Trình độ chuyên môn/nghề nghiệp: Cử nhân
11. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Kế toán quản trị*
12. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Không có*
13. Số CP nắm giữ tại Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị: 0, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho pháp nhân (*Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (Trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân -tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác): Không có*)
 - + Cá nhân sở hữu: *Không có*
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Không có*
15. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại các Công ty chứng khoán khác (Liệt kê cụ thể):

TT	Tên Công ty chứng khoán	Mã chứng khoán	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú
	Không có			

16. Tóm tắt quá trình Đào tạo:

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào	Bằng cấp

		tạo	
2012 - 2016	Đại học kinh tế quốc dân	Kế toán – Kiểm toán	Chính quy

17. Tóm tắt quá trình công tác đến nay

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể)
07/2016 – 10/2018	Chuyên viên - Công ty TNHH PKF Việt Nam
11/2018 – 09/2019	Chuyên viên - Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - CTCP
10/2019 – 02/2020	Chuyên viên - Công ty Cổ phần DNA Holding
03/2020 – Đến nay	Chuyên viên - Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
04/2020	Được đề cử BKS Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị

18. kê khai người có liên quan theo quy định tại Luật chứng khoán:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Văn Sơn	CCCD: 038069000194, Ngày cấp: 10/03/2016, Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	0	Bố
2	Nguyễn Thị Bình	CMT: 173313738, Ngày cấp: 25/08/2009, Nơi cấp: CA Thanh Hóa	0	Mẹ
3	Nguyễn Hồng Khanh	CMT: 173311942, Ngày cấp: 29/10/2014, Nơi cấp: CA Thanh Hóa	0	Anh Trai

II. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

XÁC NHẬN

Đã ký

Trịnh Trung Hiếu

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đã ký

Nguyễn Thành Công

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TINⁱ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Nguyễn Thành Công
 2/ Giới tính: Nam
 3/ Ngày tháng năm sinh: 11/06/1994
 4/ Nơi sinh: Xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 174362123 Ngày cấp: 28/07/2011 Nơi cấp: CA Thanh Hóa
 6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
 8/ Địa chỉ thường trú: Xã Hà Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
 9/ Số điện thoại: 0386878309
 10/ Địa chỉ email: congnt@dnaholding.com.vn
 11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Kế toán quản trị*
 12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *Không có*
 13/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:.....,
 + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: *Không có*
 + Cá nhân sở hữu: *Không có*
 14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): *Không có*
 15/ Danh sách người có liên quan của người khai*

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Văn Sơn	CCCD: 038069000194, Ngày cấp:	0	Bố

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006

		10/03/2016, Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư		
2	Nguyễn Thị Bình	CMT: 173313738, Ngày cấp: 25/08/2009, Nơi cấp: CA Thanh Hóa	0	Mẹ
3	Nguyễn Hồng Khanh	CMT: 173311942, Ngày cấp: 29/10/2014, Nơi cấp: CA Thanh Hóa	0	Anh Trai

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không có*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): *Không có*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI /
(Ký, ghi rõ họ tên)
Đã ký
Nguyễn Thành Công

ⁱ Lưu ý Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bãi nhiệm, bổ nhiệm lại người nội bộ phải gửi bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH LIÊN QUAN
(Theo Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014)

Tôi tên là : Nguyễn Thành Công
Ngày tháng năm sinh : 11/06/1994
CMND số : 174362123 Chức vụ hiện nay tại Công ty đại chúng: Chuyên viên
Căn cứ Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014, tôi xin báo cáo công khai các lợi ích liên quan như sau:

I. Doanh nghiệp có sở hữu cổ phần/phần vốn góp:

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có						

II. Doanh nghiệp người có liên quan với tôi đang sở hữu cổ phần/vốn góp từ 5% vốn điều lệ:

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có							

III. Doanh nghiệp mà Tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có				

IV. Doanh nghiệp mà người có liên quan với tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có					

Tôi cam kết báo cáo công khai lợi ích liên quan trên là đúng sự thật.

Hà Nội ngày 15 tháng 04 năm 2020

NGƯỜI KÊ KHAI

Đã ký

Nguyễn Thành Công

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
THE PRESIDENT OF
NATIONAL ECONOMICS UNIVERSITY

has conferred
THE DEGREE OF BACHELOR
ACCOUNTING

Upon: *Mr* NGUYEN THANH CONG
Date of birth: 11 June 1994
Year of graduation: 2016
Degree classification: Good
Mode of study: Full-time

Ha Noi, 08 September 2016

Reg. No: KT.A.54

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

cấp
BẰNG CỬ NHÂN
KẾ TOÁN

Cho: *Ông* NGUYỄN THÀNH CÔNG
Ngày sinh: 11-06-1994
Năm tốt nghiệp: 2016
Xếp loại tốt nghiệp: Khá
Hình thức đào tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 08 tháng 09 năm 2016



Số hiệu: 1403551

Số vào sổ cấp bằng: KT.A.54

HIỆU TRƯỞNG

*GS.TS. Trần Thọ Đạt

CÔNG AN TỈNH THANH HÓA

SỔ HỘ KHẨU

Số:

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN VĂN SƠN

Nơi thường trú: Bang Chôn Xã Lĩnh Tạci
huyện Hòa Bình
Tỉnh Thanh Hóa

Ngày 21 tháng 02 năm 2020
TRƯỞNG CÔNG AN Xã Lĩnh Tạci
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Mai Văn Hải

Hồ sơ hộ khẩu số:

Số đăng ký thường trú số: 01 Từ số: 6A

CHỦ HỘ

Họ và tên: NGUYỄN VĂN SƠN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 20 / 6 / 1969 Giới tính: Nam

Nguyên quán: Lĩnh Tạci - Hòa Bình - Thanh Hóa

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hùng

Ngày 21 tháng 02 năm 2020
TRƯỞNG CÔNG AN Xã Lĩnh Tạci
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Mai Văn Hải

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con.....

Họ và tên: NGUYỄN HỒNG KHANH

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 19 / 8 / 1992 Giới tính: Nam

Nguyên quán: Linh Tài - Hòa Cường - Thành Phố

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

TRƯỞNG CÔNG AN Xã Linh Tài

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hưng

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con dâu

Họ và tên: BUI THỊ THUY HẰNG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 26 / 10 / 1993 Giới tính: Nữ

Nguyên quán: Kinh Tế - Lâm Thao - Phú Thọ

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Kinh Tế - Lâm Thao

Phụ Thọ

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

TRƯỞNG CÔNG AN Xã Kinh Tế

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hưng

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÌNH

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 20 / 7 / 1973 Giới tính: Nữ

Nguyên quán: Lĩnh Tế - Hà Giang - Thanh Hóa

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

TRƯỞNG CÔNG AN Xã Lĩnh Tế
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hùng
Mai Văn Hải

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: NGUYỄN THÀNH CÔNG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 11 / 6 / 1994 Giới tính: Nam

Nguyên quán: Lĩnh Tế - Hà Giang - Thanh Hóa

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

TRƯỞNG CÔNG AN Xã Lĩnh Tế
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Hùng
Mai Văn Hải

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm

TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ **17309123**

Họ tên: **NGUYỄN THÀNH CÔNG**

Sinh ngày: **11-06-1994**

Nguyên quán: **Hà Toại**

Hà Trung, Thanh Hoá

Nơi ĐKKH thường trú: **Hà Toại**

Hà Trung, Thanh Hoá



Dân tộc:.....**Kinh**..... Tôn giáo:.....**Không**.....

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

.....**Sẹo chấm 1cm trên trước đầu**
.....**lông mày phải**.....

Ngày.....**28**..... tháng.....**07**..... năm.....**2011**.....

NGÓN TRỎ PHẢI

GIÁM ĐỐC CA.....**THANH HOÁ**.....



Nguyễn Xuân



SƠ YẾU LÝ LỊCH (BẢNG THÔNG TIN CÁ NHÂN)

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên: Trần Đức Tiệp
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 14/10/1985
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. CMND/Hộ chiếu số: 013499096 Ngày cấp 10/02/2012 Cơ quan cấp: CA Hà Nội
6. Địa chỉ thường trú: 40/100/310 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội
7. Địa chỉ liên lạc: 40/100/310 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội
8. Số điện thoại liên lạc: 0915.471.832
9. Trình độ văn hóa: 12/12
10. Trình độ chuyên môn/ngành nghề nghiệp: Đại học
11. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Trưởng ban kiểm toán DNA Holding*
12. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *không*
13. Số CP nắm giữ tại Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị: 0 , chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho pháp nhân (*Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (Trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân -tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác):*
 - + Cá nhân sở hữu:
14. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15. Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại các Công ty chứng khoán khác (Liệt kê cụ thể):

TT	Tên Công ty chứng khoán	Mã chứng khoán	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú

--	--	--	--	--

16. Tóm tắt quá trình Đào tạo:

Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Bằng cấp
2003 - 2007	ĐH Kinh Tế Quốc Dân	Kế Toán – Kiểm Toán	Cử nhân

17. Tóm tắt quá trình công tác đến nay

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đăng, chính quyền, đoàn thể)
07/2007 – 12/2012	Trưởng nhóm kiểm toán – Công ty TNHH EY Việt Nam
03/2013 – 04/2017	Trưởng ban kiểm soát nội bộ - Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Quốc Tế Việt Sing
05/2017 – 06/2018	Trưởng ban kiểm soát – Công ty cổ phần Devyt
06/2019 – 03/2020	Trưởng ban kiểm toán nội bộ - Công ty cổ phần DNA holding
04/2020 đến nay	Được đề cử BKS Công ty CP thực phẩm Hữu Nghị

18. kê khai người có liên quan theo quy định tại Luật chứng khoán:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
			Không	

I. CAM KẾT TRƯỚC PHÁP LUẬT

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

XÁC NHẬN¹

Đã ký

Trịnh Trung Hiếu

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2020

NGƯỜI KHAI

Đã ký

Trần Đức Tiệp

¹ **Xác nhận** của thủ trưởng cơ quan nếu cá nhân đang làm việc tại pháp nhân hoặc Ủy ban nhân dân Xã, Phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại pháp nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

BẢN CUNG CẤP THÔNG TINⁱ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

- 1/ Họ và tên: Trần Đức Tiệp
2/ Giới tính: Nam
3/ Ngày tháng năm sinh: 14/10/1985
4/ Nơi sinh: Hà Tĩnh
5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 013499096 Ngày cấp 10/02/2012 Nơi cấp CA Hà Nội
6/ Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
8/ Địa chỉ thường trú: 40/100/310 Nguyễn Văn Cừ - Long Biên – Hà Nội
9/ Số điện thoại: 0915.471.832
10/ Địa chỉ email: tieptd@dnaholding.com.vn
11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: *Trưởng ban kiểm soát*
12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: *không*
13/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:....., :
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
+ Cá nhân sở hữu:
14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
15/ Danh sách người có liên quan của người khai*

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
			Không	

- 16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI /
(Ký, ghi rõ họ tên)
Đã ký

Trần Đức Tiệp

ⁱ Lưu ý Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin về việc thay đổi, bổ nhiệm mới, bãi nhiệm, bổ nhiệm lại người nội bộ phải gửi bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH LIÊN QUAN
(Theo Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014)

Tôi tên là : Trần Đức Tiệp
Ngày tháng năm sinh : 14/10/1985
CMND số : 013499096 Chức vụ hiện nay tại Công ty đại chúng: ứng viên Trưởng ban kiểm soát

Căn cứ Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014, tôi xin báo cáo công khai các lợi ích liên quan như sau:

I. Doanh nghiệp có sở hữu cổ phần/phần vốn góp:

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có						

II. Doanh nghiệp người có liên quan với tôi đang sở hữu cổ phần/vốn góp từ 5% vốn điều lệ:

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Số lượng cổ phần/vốn góp	Tỷ lệ góp vốn/vốn điều lệ	Thời điểm sở hữu
1	Không có							

III. Doanh nghiệp mà Tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có				

IV. Doanh nghiệp mà người có liên quan với tôi đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc):

Stt	Họ và tên (mối quan hệ)	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Số Giấy CN ĐKKD/Ngày cấp/Nơi cấp	Chức vụ đang nắm giữ
1	Không có					

Tôi cam kết báo cáo công khai lợi ích liên quan trên là đúng sự thật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

NGƯỜI KÊ KHAI

Đã ký

Trần Đức Tiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Kế toán**
hạng **TB KHÁ** năm tốt nghiệp **2007**
và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN KINH TẾ

cho **Trần Đức Tiếp**
sinh ngày **14/10/1985** tại **Hà Tĩnh**
Hà Nội, ngày **22** tháng **10** năm **2007**

Hiệu trưởng
Khoa trưởng

Số hiệu bằng **A 0090950** Số vào số **KT45A**

Chữ ký của người được cấp bằng
Trần Đức Tiếp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành **Kế toán**
hạng **TB KHÁ** năm tốt nghiệp **2007**
và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN KINH TẾ

cho **Trần Đức Tiếp**
sinh ngày **14/10/1985** tại **Hà Tĩnh**
Hà Nội, ngày **22** tháng **10** năm **2007**

Hiệu trưởng
Khoa trưởng

Số hiệu bằng **A 0090950** Số vào số **KT45A**

Chữ ký của người được cấp bằng
Trần Đức Tiếp

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: **Chồng**

Họ và tên: **Trần Đức Tiếp**
Họ và tên gọi khác (nếu có):
Ngày, tháng, năm sinh: **14/10/1985** Giới tính **Nam**
Quê quán: **Đức Thủy, Đức Thọ, Hà Tĩnh**
Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **không**
CMND số: **015499 096** Hộ chiếu số:
Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày **22/10/2011** Nơi thường trú trước khi chuyển đến: **Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh**

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Nguyệt
Ngày **22** tháng **10** năm **2011**
TRƯỞNG CÔNG AN **Độc Lập Biên**
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: **Con**

Họ và tên: **Trần Bảo Hoàn**
Họ và tên gọi khác (nếu có):
Ngày, tháng, năm sinh: **20/9/2011** Giới tính **Nữ**
Quê quán: **Đức Thủy, Đức Thọ, Hà Tĩnh**
Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **không**
CMND số: Hộ chiếu số:
Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày **07/01/2013** Nơi thường trú trước khi chuyển đến: **Mới sinh**

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Ngọc Hoa
Ngày **07** tháng **01** năm **2013**
TRƯỞNG CÔNG AN **Độc Lập Biên**
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN



SỐ **013499096**

Họ tên: **TRẦN ĐỨC TIỆP**

Sinh ngày: **14-10-1985**

Nguyên quán: **Xã Đức Thủy,
Huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh**

Nơi ĐKKK thường trú: **40/100/310
Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội**

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

NGÓN TRÒ TRÁI

Sẹo chấm c: 2cm trên sau mép phải

Ngày: **10** tháng **02** năm **2012**

NGÓN TRÒ PHẢI

GIÁM ĐỐC CA **TP HÀ NỘI**

Nguyễn Đức Nhanh

Số: /ĐHĐCĐ - TPHN

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

A. TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 0102109239 cấp ngày 01/12/2006. Đăng kí thay đổi lần thứ 12 ngày 17/6/2016.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP:

- Thời gian: 08 giờ 00 ngày 28 tháng 04 năm 2020.

- Địa điểm: Hội trường tầng 3, văn phòng Chi nhánh Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị tại Miền Bắc. Địa chỉ: Lô 15-2, Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng, xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

C. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG HỌP:

Thảo luận và biểu quyết vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

D. THÀNH PHẦN THAM DỰ & ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị (theo Danh sách cổ đông chốt đến ngày đăng ký cuối cùng 21/ 04/2020 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Cụ thể: Tại thời điểm khai mạc, cơ cấu cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty là: cổ phần phổ thông, tương đương phiếu biểu quyết.

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền) là ... cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần), tương đương phiếu biểu quyết, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của Công ty, trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là ... cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Số cổ đông ủy quyền là ... cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về việc: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết, theo đó Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

Các cập nhật về danh sách cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự (nếu có) sẽ nêu chi tiết tại phần diễn biến cuộc họp tại Mục F.1 Biên bản này.

E. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH & CÁC BAN GIÚP VIỆC TẠI ĐẠI HỘI

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban hỗ trợ tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết của cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

Chủ tọa Đại hội:

Theo quy định, chủ tịch HĐQT là người chủ tọa các kì họp của Đại hội Cổ đông, Ông Trịnh Trung Hiếu, nay do có việc đột xuất không thể tham dự đại hội.

Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 4 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị quy định: “Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp”.

Sau khi các thành viên HĐQT còn lại của Công ty hội ý, bầu và sau khi không bầu được một người trong số thành viên HĐQT làm chủ tọa thì đã thống nhất đề Trưởng Ban kiểm soát điều hành phần bầu chủ tọa cuộc họp theo đúng trình tự Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã quy định.

Đại hội đã lấy ý kiến đề cử của các cổ đông, nhất trí giới thiệu đề cử Ông Vũ Đức Lợi – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị là người đại diện ủy quyền Cổ đông - Công ty cổ phần DNA Holding làm chủ tọa cuộc họp và tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết bầu ông Vũ Đức Lợi làm Chủ tọa cuộc họp như sau;

- *Tán thành* : cổ phần tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không tán thành*: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không có ý kiến*: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Đại hội đã thông qua Ông Vũ Đức Lợi- Tổng giám đốc Công ty làm Chủ tọa Đại hội với tỷ lệ tán thành% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

□ Đối với Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban hỗ trợ tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội, cụ thể

1. Đoàn Chủ tịch:

Ông Vũ Đức Lợi	- Tổng giám đốc	- Chủ tọa
Ông: Bùi Tuấn Anh	- Thành viên Hội đồng quản trị	
Ông: Lê Việt Anh	- Thành viên Hội đồng quản trị	

2. Ban Thư ký

Ông: Nguyễn Hữu Thành	- Trưởng ban pháp chế	- Trưởng ban thư ký
Bà: Trần Anh Quân	- Chuyên viên pháp chế	- Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết

Ông: Trần Đức Tiệp	- Trưởng ban
Bà Bùi Thị Minh Hằng	- Thành viên
Ông: Nguyễn Thành Nam	- Thành viên

4. Ban bầu cử

Ông: Trần Đức Tiệp	- Trưởng ban
Bà Bùi Thị Minh Hằng	- Thành viên
Ông: Nguyễn Thành Nam	- Thành viên

Kết quả biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch và các ban:

- *Tán thành* : cổ phần tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không tán thành*: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không có ý kiến*: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: Đại hội đã thông qua với tỷ lệ tán thành%.

5. **Ban Kiểm tra tư cách cổ đông** (được thành lập theo Nghị quyết số /VPHĐQT-TPHN ngày của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông):

Ông: Trần Đức Tiếp - Trưởng ban
Bà Bùi Thị Minh Hằng - Thành viên
Ông: Nguyễn Thành Nam - Thành viên

F. NỘI DUNG ĐẠI HỘI VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

I. TÓM TẮT DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông thì không có thêm cổ đông nào đến muộn, như vậy thành phần tham dự và số cổ phần tương ứng không thay đổi, **cụ thể** là cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Về Quy chế làm việc tại Đại hội và Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội: Ông Vũ Đức Lợi Chủ toạ cuộc họp đã thông qua Quy chế làm việc tại đại hội và nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

3. Về các báo cáo trình bày tại Đại hội và các Tờ trình do Hội đồng Quản trị trình bày tại Đại hội đã được Đại hội xem xét, lắng nghe và thảo luận.

4. Ý kiến phát biểu của các cổ đông

Các cổ đông đã thảo luận, bàn bạc về nội dung chương trình đại hội. Đoàn chủ tịch đã ghi nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp các ý kiến.

II. BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA:

Sau khi xem xét các Báo cáo và thảo luận vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã thống nhất thông qua các nội dung sau:

- 1. Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Bầu chủ toạ và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.**

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

- 2. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (Báo cáo số I.1/BC-TPHN ngày 15/4/2020).**

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

3. Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số I.2/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

4. Thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát (Báo cáo số I.3/BC-Ban kiểm soát ngày 15/4/2020).

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

5. Thông qua toàn văn báo cáo về điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (Báo cáo số I.4/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

6. Thông qua toàn văn báo cáo về niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo số I.5/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

7. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A1/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận:% ý kiến tán thành.

8. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A2/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

9. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A3/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/9/2014.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

10. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A4/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

11. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A5/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2019.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

12. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A6/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

13. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A7/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2020.

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

14. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A8/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần
- Tán thành : cổ phần tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: 0/..... cổ phần tương ứng 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

15. Thông qua đơn từ nhiệm và toàn văn nội dung Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc bầu bổ sung thành viên BKS

Biểu quyết thông qua:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

- *Tán thành* : cổ phần tương ứng **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không tán thành*: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- *Không có ý kiến*: 0/..... cổ phần tương ứng **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Kết luận: 100% ý kiến tán thành.

16. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS.

- ✓ Số tờ phiếu bầu phát ra
- ✓ Số tờ phiếu bầu thu về
- ✓ Số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ

Danh sách trúng cử thành viên BKS.

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)

Kết luận: % ý kiến tán thành.

G. TỔNG KẾT CUỘC HỌP

-- thay mặt Ban Thư ký phiên họp đọc lại toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trước đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tỷ lệ đồng ý đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Các Báo cáo và các Tờ trình, Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ hồ sơ liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị là một phần không tách rời của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- **Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kết thúc vào hồi 12h05 cùng ngày.**
- Biên bản này gồm 8 trang được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau và được công bố thông tin công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
Tổng giám đốc**

Vũ Đức Lợi

BAN THƯ KÝ

Thành viên

Trưởng ban thư ký

PHẦN GHI TÓM TẮT Ý KIẾN THAM LUẬN (nếu có)
Tại đại hội cổ đông thường niên 2020 Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị

Đây là một phần không tách rời của Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
Tổng giám đốc

Vũ Đức Lợi

BAN THƯ KÝ

Thành viên

Trưởng ban thư ký

Dự thảo

**CÔNG TY CP THỰC PHẨM
HỮU NGHỊ**

Số: NQ-TPHN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01/7 /2017.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2020 (số DHĐCĐ- TPHN ngày 28/ 04/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch, bầu chủ tọa và các Ban giúp việc tại Đại hội; thông qua nội dung chương trình Đại hội, quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 2: Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (Báo cáo số I.1/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 3: Thông qua toàn văn báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành năm 2019 và kế hoạch năm 2020 (Báo cáo số I.2/BC-TPHN ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 4: Thông qua toàn văn báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Ban kiểm soát (Báo cáo số I.3/BC-Ban kiểm soát ngày 15/4/2020).

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 5: Thông qua toàn văn báo cáo về điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (Báo cáo số I.4/BC-TPHN ngày 15/4/2020)

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 6: Thông qua toàn văn báo cáo về niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán (Báo cáo số I.5/BC-TPHN ngày 15/4/2020)

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 7: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A1/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị lần thứ 05 và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành; không tán thành 0,2%, Không có ý kiến 0%.

Điều 8: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A2/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về ngành nghề đăng ký kinh doanh và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 9: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A3/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2014 theo Giấy chứng nhận số 70/GCN-UBCK ngày 16/9/2014

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 10: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A4/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc Công ty cổ phần DNA Holding nhận chuyển nhượng (và hoặc các hình thức nhận cổ phiếu khác phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành - nhận tặng cho) cổ phiếu của Công ty cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị mã HNF để tăng tỷ lệ sở hữu

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 11: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A5/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2019

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 12: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A6/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2020.

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 13: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A7/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc dự kiến phân chia cổ tức 2020

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 14: Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số A8/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc quỹ thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 15: Thông qua đơn từ nhiệm và toàn văn nội dung Tờ trình số A9/TTr-TPHN ngày 15/04/2020 về việc bầu bổ sung thành viên BKS

với tỷ lệ 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 16: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS.

Danh sách trúng cử thành viên BKS

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)

với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông bầu.

Điều 17: Hiệu lực thi hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị, tất cả các vấn đề nêu trên đều đạt tỷ lệ tán thành trên 75% nên Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn các quyết định.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể các cổ đông trong Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Biên bản họp, các báo cáo và các Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Công ty CP Thực phẩm Hữu Nghị là một phần không thể tách rời của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm công bố nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Điều lệ sửa đổi bổ sung của Công ty cổ phần thực phẩm Hữu nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2020 và đăng tải trên Website của Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị theo quy định của pháp luật.

**Đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HĐQT**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**

Trịnh Trung Hiếu

Vũ Đức Lợi

